

CƠ QUAN HỢP TÁC QUỐC TẾ NHẬT BẢN

**HƯỚNG DẪN
VỀ VIỆC XEM XÉT
TÁC ĐỘNG
MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI**

**(Bản dịch không chính thức, chỉ có giá trị tham khảo.
Khi sử dụng, đề nghị tham khảo bản dịch tiếng Anh hoặc nguyên bản tiếng Nhật)**

Tháng 4 năm 2004

MỤC LỤC

Danh sách những từ viết tắt	3
Lời nói đầu	4
I. Những khái niệm cơ bản	6
1.1 Quan điểm chủ đạo	6
1.2 Mục đích	6
1.3 Các định nghĩa	6
1.4 Các nguyên tắc cơ bản khi Xem xét tác động môi trường và xã hội	8
1.5 Trách nhiệm của JICA	9
1.6 Những yêu cầu đối với các chính phủ nhận viện trợ	10
1.7 Đối tượng áp dụng bản Hướng dẫn này	10
1.8 Các biện pháp trong tình huống khẩn cấp	11
1.9 Công tác tuyên truyền phổ biến	11
II. Quy trình thực hiện xem xét tác động môi Trường và xã hội	12
2.1 Công khai thông tin	12
2.2 Tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương	12
2.3 Những tác động cần được đánh giá	13
2.4 Tham vấn ý kiến từ Hội đồng cố vấn thẩm định về tác động môi trường và xã hội	13
2.5 Phân loại	14
2.6 Luật và các tiêu chuẩn để tham khảo	14
2.7 Quan tâm đến điều kiện xã hội và quyền con người	15
2.8 Quá trình hình thành quyết định của JICA	15
2.9 Đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh bản Hướng dẫn	16
2.10 Áp dụng và chỉnh sửa bản Hướng dẫn	16
III. Các thủ tục khi xem xét tác động môi trường và xã hội	17
3.1 Giai đoạn xác nhận các đề xuất dự án (đối với tất cả các loại hình hợp tác)	17
3.2 Loại hình Nghiên cứu phát triển (dạng nghiên cứu qui hoạch tổng thể)	17
3.3 Loại hình Nghiên cứu phát triển (dạng nghiên cứu khả thi)	19
3.4 Nghiên cứu thiết kế chi tiết (D/D)	21
3.5 Nghiên cứu sơ bộ của các dự án viện trợ không hoàn lại	24
3.6 Dự án hợp tác kỹ thuật	25
3.7 Các hoạt động sau Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội và hoạt động sau dự án	27
Phụ lục 1. Các yêu cầu đối với chính phủ nhận viện trợ	28
Phụ lục 2: Danh mục minh họa các tính chất, các ngành dễ gây tác động và các địa bàn dễ chịu tác động...	31
Phụ lục 3. Mẫu phân loại dự án (Screening format)	33
Phụ lục 4: Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án loại A thuộc diện nghiên cứu thiết kế chi tiết (D/D) trừ những dự án nghiên cứu D/D phối hợp với JBIC	39

DANH SÁCH NHỮNG TỪ VIẾT TẮT

B/D	Thiết kế cơ bản
D/D	Thiết kế chi tiết
EIA	Đánh giá tác động môi trường
IEE	Kiểm tra sơ bộ tác động môi trường
JBIC	Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật Bản
JICA	Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản
ODA	Viện trợ phát triển chính thức
OECD	Tổ chức Hợp tác kinh tế và Phát triển
R/D	Biên bản thảo luận
S/W	Khuôn khổ công việc
TOR	Các điều khoản tham chiếu

Lời nói đầu

Trong bối cảnh loài người trên khắp thế giới ngày càng quan tâm hơn đến vấn đề môi trường, điều 17 của Tuyên bố Rio năm 1992 về môi trường và phát triển đã khẳng định rằng, “Việc đánh giá tác động môi trường cần được xem là một công cụ của quốc gia và cần được áp dụng đối với những hoạt động chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước và có thể gây tác hại to lớn đối với môi trường”.

Mục 9.12(b) trong Chương trình nghị sự 21 đã đề xuất rằng các chính phủ cần thúc đẩy phát triển thông qua việc xây dựng các phương pháp luận thích hợp (đặc biệt là các phương pháp luận có áp dụng đánh giá tác động môi trường) để đưa ra các chính sách tổng hợp hướng đến một sự phát triển bền vững bao gồm các mặt kinh tế, môi trường và năng lượng.

Bản Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền đã nêu rõ những tiêu chuẩn chung mà mọi người và mọi quốc gia cần phải đạt được nhằm có được sự tôn trọng tự do và nhân quyền.

Trong lĩnh vực thực hiện ODA, vào năm 1985, OECD đã chấp thuận “Khuyến nghị của Hội đồng chủ tịch về việc đánh giá tác động môi trường đối với những dự án, chương trình hỗ trợ phát triển”, từ đó đến nay các cơ quan tài trợ đa phương như WB và các cơ quan tài trợ song phương chính trên thế giới đã soạn thảo và áp dụng nhiều bản Hướng dẫn về xem xét tác động môi trường.

JICA, cơ quan chịu trách nhiệm về việc thực hiện “Hợp tác kỹ thuật” và “Nghiên cứu sơ bộ cho những dự án viện trợ không hoàn lại” - vốn nằm trong khuôn khổ tài trợ không hoàn lại song phương từ chính phủ Nhật Bản, đã biên soạn và đưa vào áp dụng thực tế bản Hướng dẫn về xem xét tác động môi trường vào năm 1990, dựa trên cơ sở những đề xuất được nêu ra trong “Hội nghị nghiên cứu về hợp tác trong lĩnh vực môi trường” lần thứ nhất tổ chức năm 1988. Trên thực tế, JICA đã thực hiện phân loại dự án theo tác động môi trường và xác định sơ lược phạm vi tác động ngay từ giai đoạn thực hiện Nghiên cứu tiền dự án đối với những dự án “Nghiên cứu phát triển” có ảnh hưởng đối với môi trường và xã hội tại địa phương có dự án. Sau hơn 10 năm kể từ khi bản Hướng dẫn trên được áp dụng, JICA đã nhận thấy cần chỉnh sửa lại để đáp ứng với nhu cầu đòi hỏi phải có những nguyên tắc cơ bản đối với việc xem xét tác động môi trường và xã hội cho tất cả mọi hoạt động của JICA, nhu cầu mở rộng phạm vi áp dụng và nhu cầu xây dựng một cơ chế để đảm bảo sự tuân thủ đối với bản Hướng dẫn. Mặt khác, đáp ứng phương châm tăng cường xem xét tác động môi trường và xã hội của chính phủ Nhật Bản và những đòi hỏi ngày càng tăng về việc công khai thông tin cũng là yếu tố đưa đến nhận thức này.

Trước tình hình trên, vào tháng 12/2002, JICA đã thành lập Ủy ban chỉnh sửa bản Hướng dẫn về xem xét tác động môi trường và xã hội, với các thành viên là học giả từ các trường đại học, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức tư nhân và các cơ quan nhà nước liên quan. Sau khi tổ chức 19 cuộc họp với tính công khai cao, Ủy ban này đã đệ trình những đề xuất về việc sửa đổi bản Hướng dẫn lên JICA vào tháng 9/2003. Vào tháng 11/2003, JICA đã thành lập Ủy ban thứ hai nhằm thảo luận về Dự thảo sửa đổi bản Hướng dẫn vốn được xây dựng dựa trên những đề xuất nói trên. Đồng thời từ tháng 12/2003 đến tháng 2/2004, JICA đã thực hiện tham thảo ý kiến của công chúng. Sau đó, dựa trên ý kiến công chúng và ý kiến của Ủy ban thứ hai, JICA đã hoàn chỉnh bản Hướng dẫn về xem xét tác động môi trường và xã hội vào tháng 3/2004.

Bản Hướng dẫn về xem xét tác động môi trường và xã hội này được JICA áp dụng đối với “Nghiên cứu phát triển”, “Nghiên cứu ban đầu của các dự án viện trợ không hoàn lại” và “Hợp tác kỹ thuật”. JICA đã qui định trong Chỉ thị phương pháp tác nghiệp và Kế hoạch giữa kỳ rằng JICA sẽ lấy bản Hướng dẫn nói trên làm nguyên tắc chỉ đạo khi thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của mình. Khi thực hiện các hoạt động hợp tác, JICA sẽ khuyến khích các chính phủ tiếp nhận viện trợ thực hiện xem xét tác động môi trường và xã hội đúng mực, đồng

thời hỗ trợ các chính phủ thực hiện và xác nhận xem việc thực hiện có theo đúng bản Hướng dẫn này không.

Trong vòng 5 năm sau khi ban hành bản Hướng dẫn này, JICA sẽ xem xét lại một cách toàn diện và sẽ chỉnh sửa nếu cần thiết.

I. NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.1 Quan điểm chủ đạo

Hiến chương về Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Nhật Bản đã quy định rằng, khi xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển chính thức, phải đảm bảo sự công bằng thông qua việc xem xét kỹ lưỡng các tác động đến môi trường và xã hội, đồng thời xem xét sự chênh lệch giàu nghèo, chênh lệch giữa các vùng trong các nước đang phát triển và phải quan tâm đến những đối tượng dễ bị ảnh hưởng.

JICA, với tư cách là cơ quan chịu trách nhiệm về hợp tác kỹ thuật trong Hỗ trợ phát triển chính thức, đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hỗ trợ cho các nước đang phát triển chủ động thực hiện “phát triển bền vững”. Để có thể thực hiện phát triển bền vững, không thể thiếu được việc gộp các phí tổn về môi trường và xã hội vào chi phí phát triển, đồng thời không thể thiếu được việc xây dựng khung thể chế và hình thành ý thức của xã hội hỗ trợ cho việc gộp phí tổn này. Việc gộp các phí tổn này và xây dựng khung thể chế liên quan chính là thực hiện “xem xét tác động môi trường và xã hội”, và JICA được yêu cầu phải đảm bảo thực hiện đầy đủ việc xem xét tác động môi trường và xã hội.

Việc đưa ra các quyết định một cách dân chủ là điều kiện không thể thiếu được nếu muốn thực hiện tốt việc xem xét tác động môi trường và xã hội. Để có thể đưa ra quyết định thích hợp, điều quan trọng là cần tôn trọng những quyền cơ bản của con người, bên cạnh đó cần đảm bảo sự tham gia của tất cả những đối tượng liên quan, đảm bảo công khai thông tin, đảm bảo nghĩa vụ giải trình trước người dân và đảm bảo tính hiệu quả.

Vì vậy, việc thực hiện “xem xét tác động môi trường và xã hội” phải được thực hiện dựa trên cơ sở tôn trọng các quyền cơ bản của con người và dựa trên nguyên tắc quản lý một cách dân chủ, có sự tham gia thực sự có ý nghĩa của các bên liên quan trên phạm vi rộng và phải đảm bảo tính công khai của các quyết định. Để phục vụ cho mục tiêu trên, cần phải phổ biến rộng rãi thông tin và đảm bảo tính hiệu quả. Các cơ quan nhà nước có liên quan đặc biệt phải có trách nhiệm giải trình và đồng thời các bên liên quan cũng phải có trách nhiệm phát biểu ý kiến một cách nghiêm túc.

Dựa trên quan điểm trên, JICA sẽ xem xét tác động về môi trường và xã hội khi thực hiện các dự án hợp tác.

1.2 Mục đích

Mục đích của bản Hướng dẫn này là thông qua việc nêu rõ trách nhiệm của JICA và các thủ tục khi thực hiện xem xét tác động môi trường và xã hội, nêu rõ những yêu cầu đối với các chính phủ nhận viện trợ để khuyến khích các chính phủ tiếp nhận viện trợ thực hiện đúng mức việc xem xét tác động môi trường và xã hội, đồng thời đảm bảo rằng JICA sẽ thực hiện đúng đắn công tác hỗ trợ và kiểm tra việc thực hiện xem xét tác động môi trường và xã hội.

1.3 Các định nghĩa

1. “Xem xét tác động môi trường và xã hội” (environmental and social considerations) là xem xét những tác động đối với môi trường tự nhiên, ví dụ như những tác động đối với không khí, nước, đất, hệ sinh thái, hệ động thực vật và những tác động về xã hội như tái định cư bắt buộc, tôn trọng quyền con người của người bản xứ v.v.
2. “Các dự án hợp tác” (cooperation projects) là những dự án do JICA thực hiện bao gồm Nghiên cứu phát triển, Nghiên cứu sơ bộ cho các dự án viện trợ không hoàn lại và Dự án hợp tác kỹ thuật.

3. “Dự án” là những công việc mà các chính phủ nhận viện trợ thực hiện và JICA hỗ trợ.
4. “Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội” (environmental and social considerations studies) là việc thực hiện các khảo sát để xác định, dự đoán và đánh giá những tác động sẽ xảy ra hoặc có khả năng xảy ra đối với môi trường và xã hội của địa phương, đồng thời đề xuất các biện pháp xử lý để tránh hoặc giảm thiểu những tác động này.
5. “Đánh giá tác động môi trường” (environmental impact assessment) là đánh giá những tác động đối với môi trường, xã hội mà dự án có thể gây ra, phân tích những phương án thay thế, đề xuất những biện pháp khắc phục thích hợp và lên kế hoạch giám sát kiểm tra dựa trên cơ sở các chế độ, luật pháp của chính phủ nhận viện trợ.
6. “Đánh giá tác động môi trường ở tầm chiến lược” (strategic environmental assessment) là đánh giá tác động môi trường vào giai đoạn ra quyết định ở tầm cao hơn so với đánh giá tác động môi trường của dự án, được thực hiện tại giai đoạn lập kế hoạch trước khi thực hiện dự án và cả ở giai đoạn lập chính sách trước đó nữa.
7. “Hỗ trợ đối với việc Xem xét tác động môi trường và xã hội” (support for environmental and social considerations) là hỗ trợ các chính phủ nhận viện trợ bằng cách thực hiện các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, phân tích các biện pháp khắc phục, thu thập kiến thức và kinh nghiệm, phát triển nguồn nhân lực v.v.
8. “Kiểm tra việc Xem xét tác động môi trường và xã hội” (examination of environmental and social considerations) là kiểm tra xem việc Xem xét tác động môi trường và xã hội của các dự án có được thực hiện đúng mức hay không. Việc kiểm tra này được thực hiện thông qua thảo luận với các chính phủ nhận viện trợ, thực hiện điều tra nghiên cứu thực địa, thu thập các thông tin như: mô tả dự án, mô tả vị trí, những tác động đến môi trường và xã hội, khuôn khổ pháp luật của chính phủ nhận viện trợ liên quan đến Xem xét tác động môi trường và xã hội, cơ chế thực hiện (bao gồm ngân sách, cơ cấu tổ chức, nhân sự và kinh nghiệm), các cơ chế về công khai thông tin và tham gia ý kiến của công chúng cùng với tình hình thực hiện các công tác này v.v.
9. “Sàng lọc” (screening) là quyết định xem có cần thực hiện “Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội” hay không, dựa trên những thông tin mô tả dự án và các đặc điểm của khu vực có dự án. Trong bản Hướng dẫn này, việc sàng lọc được thực hiện bằng cách phân loại các dự án hợp tác thành 3 cấp A, B, C. Loại A là những dự án có tác động nghiêm trọng, loại B là những dự án có tác động ít nghiêm trọng hơn so với loại A, loại C là những dự án có ít hoặc không có tác động có hại cho môi trường và xã hội.
10. “Xác định phạm vi” (scoping) là quyết định những biện pháp thay thế cần được phân tích, và quyết định phạm vi điều tra, phương pháp điều tra đối với những hạng mục quan trọng hoặc có thể là quan trọng cần được đánh giá.
11. “Những đối tượng liên quan tại địa phương” (local stakeholders) là những cá nhân hoặc nhóm người (bao gồm cả những người cư trú không đăng ký hợp pháp) và các tổ chức phi chính phủ tại các địa phương, có khả năng chịu ảnh hưởng của dự án. Còn “Những đối tượng có liên quan” (stakeholder) là những cá nhân hay nhóm người có ý kiến, có kiến thức về dự án, trong đó bao gồm cả “những đối tượng liên quan tại địa phương”.
12. “Hội đồng cố vấn thẩm định về tác động môi trường và xã hội” (advisory council of environmental and social considerations review) là một hội đồng cố vấn về việc hỗ trợ hay kiểm tra việc Xem xét tác động môi trường và xã hội cho các dự án hợp tác.
13. “Cam kết quốc tế” (international agreements) là những cam kết do chính phủ Nhật Bản và các chính phủ nhận viện trợ ký kết sau khi Bộ ngoại giao Nhật Bản lựa chọn các dự án hợp tác.

14. “Các hoạt động sau Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội” (follow-up activities) là việc xác nhận xem các chính phủ nhận viện trợ có phản ánh các kết quả của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội vào quá trình đưa ra quyết định thực hiện các dự án hay không.
15. “Điều khoản tham chiếu” (TOR) là văn bản nêu lên một loạt những thủ tục, hoạt động quản lý và những yêu cầu về kỹ thuật khi thực hiện nghiên cứu.
16. “Khuôn khổ công việc” (S/W) là văn bản thỏa thuận về Nghiên cứu phát triển, được ký kết sau khi JICA thảo luận với các cơ quan đối tác của chính phủ nhận viện trợ, trong đó bao gồm phạm vi nghiên cứu, nội dung, thời gian biểu, và những công việc cần thiết để tạo thuận lợi cho nghiên cứu.
17. “Biên bản thảo luận” (Record of Discussions (R/D)) là văn bản thỏa thuận về Dự án hợp tác kỹ thuật, được ký kết sau khi JICA thảo luận với các cơ quan đối tác của chính phủ nhận viện trợ, bao gồm mục tiêu của dự án, các hoạt động, thời gian biểu và phần trách nhiệm của mỗi bên.
18. “Cấp độ đánh giá tác động môi trường” (Environmental Impact Assessment (EIA) level) là cấp độ ở đó yêu cầu thực hiện việc phân tích các kế hoạch thay thế, dự đoán và đánh giá những tác động cụ thể đối với môi trường, phân tích những biện pháp giảm thiểu tác động và các kế hoạch giám sát dựa trên cơ sở những khảo sát thực địa chi tiết.
19. “Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường” (Initial Environmental Examination (IEE) level) là cấp độ ở đó yêu cầu phân tích các phương án thay thế, tiên đoán và đánh giá về những tác động đối với môi trường, phân tích những biện pháp giảm thiểu tác động và các kế hoạch giám sát dựa trên cơ sở những số liệu dễ thu thập, ví dụ như số liệu sẵn có hoặc dựa trên các khảo sát thực địa đơn giản nếu cần thiết.
20. “Nghiên cứu thiết kế chi tiết phối hợp với JBIC” (coordinated detailed design (D/D) study with JBIC) là Nghiên cứu thiết kế chi tiết do JICA thực hiện với sự hợp tác của JBIC với đối tượng là một dự án sẽ vay vốn thực hiện bằng đồng Yên.
21. “Nghiên cứu thiết kế cơ bản” (basic design study) là nghiên cứu để lập ra ý tưởng cơ bản, thiết kế cơ bản, lập dự toán cho dự án, đánh giá cơ cấu tổ chức thực hiện và duy tu bảo dưỡng đối với các dự án viện trợ không hoàn lại.

1.4 Các nguyên tắc cơ bản khi Xem xét tác động môi trường và xã hội

Thông qua các dự án hợp tác, JICA sẽ hỗ trợ các chính phủ nhận viện trợ thực hiện hoạt động xem xét tác động môi trường và xã hội thích hợp để có thể tránh hoặc giảm thiểu những tác động nguy hại của các dự án phục vụ cho mục đích phát triển đến môi trường và xã hội của địa phương, đồng thời tránh mang lại những tác động không thể chấp nhận được. Qua đó JICA sẽ đóng góp cho sự phát triển bền vững của các nước đang phát triển.

Trong bản Hướng dẫn này, JICA sẽ làm rõ những yêu cầu mà các chính phủ nhận viện trợ phải thực hiện trên quan điểm xem xét tác động môi trường và xã hội, và trong khi thực hiện các dự án hợp tác, JICA sẽ hỗ trợ các chính phủ nhận viện trợ thực hiện những yêu cầu này. JICA sẽ xác nhận các công việc mà các chính phủ nhận viện trợ thực hiện để đảm bảo rằng họ tuân thủ các yêu cầu nói trên và trên cơ sở đó đưa ra những quyết định của mình.

JICA sẽ đóng góp ý kiến với Bộ ngoại giao Nhật Bản về kết quả hỗ trợ và xác nhận các hoạt động xem xét tác động môi trường và xã hội và phương hướng thực hiện hoạt động hợp tác nhằm giúp cho chính phủ Nhật Bản có thể đưa ra quyết định thích hợp khi lựa chọn dự án.

JICA nhận thức rằng bảy nguyên tắc sau đây là rất quan trọng:

Nguyên tắc quan trọng số 1: Phải xem xét nhiều loại tác động khác nhau

JICA sẽ chọn nhiều loại tác động trên phương diện môi trường và phương diện xã hội làm đối tượng để thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội.

Nguyên tắc quan trọng số 2: Việc Xem xét tác động môi trường và xã hội cần phải được thực hiện ngay ở giai đoạn đầu.

Đối với các dự án lập qui hoạch tổng thể v.v., JICA đề xuất và áp dụng khái niệm “Đánh giá tác động môi trường ở tầm chiến lược” (SEA), theo đó JICA sẽ vận động để các chính phủ nhận viện trợ xem xét các tác động đối với môi trường và xã hội một cách đa dạng ngay từ giai đoạn đầu, đồng thời hỗ trợ cho các chính phủ trong quá trình thực hiện. Trong quá trình đó, JICA sẽ cố gắng phân tích nhiều phương án thay thế khác nhau.

Nguyên tắc quan trọng số 3: Các hoạt động sau dự án phải được tiến hành sau khi các dự án hợp tác kết thúc.

Sau khi các dự án hợp tác kết thúc, nếu thấy cần thiết, JICA sẽ tác động để các chính phủ nhận viện trợ đảm bảo chắc chắn thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội trong một thời gian nhất định. Trong trường hợp cần thiết, JICA sẽ thực hiện hỗ trợ bằng một dự án hợp tác khác.

Nguyên tắc quan trọng số 4: Có trách nhiệm giải trình khi thực hiện các dự án hợp tác.

JICA sẽ đảm bảo trách nhiệm giải trình và tính công khai khi thực hiện các dự án hợp tác.

Nguyên tắc quan trọng số 5: Yêu cầu có sự tham gia của các đối tượng có liên quan.

Nhằm thực hiện việc Xem xét tác động môi trường và xã hội sát với thực tế của địa phương và nhằm đạt được sự đồng thuận hợp lý, JICA sẽ đảm bảo sự tham gia thực sự có ý nghĩa của các đối tượng liên quan và phản ánh đầy đủ ý kiến của các đối tượng có liên quan vào quá trình đưa ra quyết định. Những đối tượng có liên quan khi tham gia ý kiến có trách nhiệm phát biểu một cách nghiêm túc.

Nguyên tắc quan trọng số 6: JICA sẽ công khai thông tin.

Nhằm đảm bảo trách nhiệm giải trình và thúc đẩy việc tham gia của nhiều đối tượng liên quan, JICA sẽ tích cực công bố công khai các thông tin về việc Xem xét tác động môi trường và xã hội với sự hợp tác của các chính phủ nhận viện trợ.

Nguyên tắc quan trọng số 7: JICA sẽ củng cố tổ chức để thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội.

Luôn lưu ý sao cho việc Xem xét tác động môi trường và xã hội được thực hiện đầy đủ và hiệu quả, JICA sẽ nỗ lực củng cố cơ cấu tổ chức và năng lực thực hiện.

1.5 Trách nhiệm của JICA

1. Người chịu trách nhiệm thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội trong các dự án là các chính phủ nhận viện trợ. Tuy nhiên, theo qui định của bản Hướng dẫn này, tùy theo tính chất của dự án hợp tác, JICA sẽ hỗ trợ và kiểm tra việc các chính phủ nhận viện trợ thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội theo cách thức dưới đây.
2. Khi những yêu cầu về các dự án hợp tác được gửi đến, JICA sẽ kiểm tra những nội dung liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội và thực hiện phân loại dự án.

3. Khi xây dựng kế hoạch cho các dự án, JICA sẽ hợp tác với các chính phủ nhận viện trợ thực hiện các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội và viết thành báo cáo. JICA sẽ xem lại việc phân loại dự án nếu thấy cần thiết và sẽ xác định phạm vi dự án thông qua việc công khai thông tin và tham khảo ý kiến của những đối tượng có liên quan.
4. Đối với các dự án hợp tác kỹ thuật đòi hỏi phải thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ tiến hành giám sát trong giai đoạn thực hiện dự án.
5. JICA sẽ thực hiện những hoạt động sau dự án sau khi dự án hợp tác đã kết thúc.
6. Thông qua quá trình cùng thực hiện Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội đối với các dự án hợp tác, JICA sẽ hỗ trợ về những kỹ thuật thích hợp để thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội cho các chính phủ nhận viện trợ.
7. Khi chính phủ nhận viện trợ có yêu cầu riêng, JICA sẽ hỗ trợ về kỹ thuật đối với việc thực hiện đánh giá tác động môi trường dựa trên cơ sở chế độ pháp luật của nước đó.
8. Khi tham gia vào việc lập kế hoạch hoặc chương trình ở cấp độ cao hơn cấp độ dự án, hoặc thực hiện các dự án hợp tác có liên quan đến kế hoạch phát triển mang tính toàn diện, ví dụ như các nghiên cứu quy hoạch tổng thể, JICA sẽ cố gắng thực hiện khái niệm Đánh giá tác động môi trường ở tầm chiến lược, tác động sao cho chính phủ các nước nhận viện trợ đảm bảo thực hiện việc xem xét nhiều loại tác động môi trường và xã hội ngay từ giai đoạn ban đầu, đồng thời JICA sẽ hỗ trợ cho việc thực hiện đó.
9. JICA luôn luôn phải đảm bảo trách nhiệm giải trình và tính công khai khi thực hiện hỗ trợ và kiểm tra.
10. Các chuyên gia do JICA cử, trong phạm vi các hạng mục công việc của mình, sẽ tôn trọng những nội dung có liên quan của bản Hướng dẫn này khi thực hiện công việc hợp tác cũng như khi cung cấp lời khuyên cho chính phủ nhận viện trợ.

1.6 Những yêu cầu đối với các chính phủ nhận viện trợ

1. Yêu cầu các chính phủ nhận viện trợ xem xét kỹ lưỡng những kết quả của các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội khi lập kế hoạch và khi quyết định thực hiện dự án.
2. Khi xem xét lựa chọn dự án hoặc thực hiện hỗ trợ và kiểm tra việc Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ yêu cầu các chính phủ nhận viện trợ thực hiện các yêu cầu nêu trong Phụ lục 1 và xác nhận việc thực hiện đó.
3. Các văn bản, báo cáo liên quan đến việc đánh giá tác động môi trường (dưới đây gọi chung là “các tài liệu về đánh giá tác động môi trường”) phải được viết bằng ngôn ngữ chính thức hoặc ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi tại nước chủ nhà. Khi giải thích, các tài liệu phải được viết bằng những ngôn ngữ và hình thức dễ hiểu để những người địa phương có thể hiểu được.
4. Yêu cầu “các tài liệu về đánh giá tác động môi trường” phải được công bố công khai tại nước chủ nhà, sao cho những người có liên quan bao gồm cả những người dân địa phương có thể xem bất kỳ lúc nào, và phải được cho phép photo.

1.7 Đối tượng áp dụng bản Hướng dẫn này

Bản Hướng dẫn này được áp dụng đối với cả ba loại hình dự án mà JICA thực hiện: các Nghiên cứu phát triển, các Nghiên cứu sơ bộ đối với các dự án viện trợ không hoàn lại và các Dự án hợp tác kỹ thuật. Mặt khác, khi thực hiện các nghiên cứu ngoài ba loại hình trên, tùy theo mục đích của nghiên cứu, JICA sẽ tôn trọng, trong phạm vi cần thiết, những điều khoản có liên quan trong bản Hướng dẫn này.

1.8 Các biện pháp trong tình huống khẩn cấp

Tình huống khẩn cấp là tình huống cần phải xử lý ngay tức khắc – chẳng hạn như việc khôi phục sau những thảm họa thiên tai hay sau những cuộc chiến tranh – rõ ràng không có đủ thời gian để thực hiện những thủ tục về Xem xét tác động môi trường và xã hội được nêu trong bản Hướng dẫn này. Trong tình huống này, JICA sẽ tham vấn ý kiến của Hội đồng cố vấn thẩm định về tác động môi trường và xã hội về việc phân loại, đánh giá mức độ khẩn cấp và các thủ tục phải thực hiện ở giai đoạn đầu, sau đó thông báo công khai các kết quả phân tích của Hội đồng cố vấn thẩm định và các kết quả của dự án hợp tác sau khi hoàn thành.

1.9 Công tác tuyên truyền phổ biến

JICA sẽ đăng tải bản Hướng dẫn này trên trang web của mình, giải thích với các chính phủ nhận viện trợ, các bộ ngành và các cơ quan liên quan, nhằm giúp họ hiểu rõ về bản Hướng dẫn này.

II. QUI TRÌNH THỰC HIỆN XEM XÉT TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

2.1 Công khai thông tin

1. Về nguyên tắc, các chính phủ nhận viện trợ chủ trì việc công khai thông tin về việc Xem xét tác động môi trường và xã hội của các dự án. JICA sẽ hỗ trợ các chính phủ nhận viện trợ thông qua các dự án hợp tác.
2. Tại những giai đoạn quan trọng của các dự án hợp tác, tuân theo những quy định của bản Hướng dẫn này, JICA cũng sẽ tự công bố công khai những thông tin quan trọng về việc xem xét tác động môi trường và xã hội.
3. Vào giai đoạn đầu của các dự án hợp tác, JICA sẽ thảo luận và thỏa thuận với các chính phủ nhận viện trợ những nguyên tắc để đảm bảo chắc chắn thực hiện công khai thông tin.
4. Các thông tin liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội cần được công bố sẽ bao gồm cả các thông tin về bản thân dự án.
5. Bên cạnh việc thực hiện công khai thông tin, khi đối tượng thứ ba có yêu cầu, trong phạm vi có thể JICA sẽ cung cấp các thông tin về Xem xét tác động môi trường và xã hội.
6. JICA sẽ tác động tích cực để các chính phủ nhận viện trợ công bố công khai và cung cấp những thông tin về Xem xét tác động môi trường và xã hội của dự án tới những đối tượng có liên quan tại địa phương.
7. Trong trường hợp JICA kết hợp với chính phủ nhận viện trợ để tổ chức các cuộc họp với những đối tượng có liên quan tại địa phương, JICA sẽ công bố thông tin trước đó một khoảng thời gian đủ dài để họ có thể nghiên cứu thông tin.
8. JICA sẽ công bố thông tin thông qua trang web bằng tiếng Nhật và tiếng Anh, và sẽ cho đọc những báo cáo liên quan đến vấn đề này tại các thư viện và các văn phòng nước ngoài.
9. Bên cạnh việc công bố thông tin trên trang web, JICA sẽ hợp tác với chính phủ nhận viện trợ để biên soạn tài liệu bằng ngôn ngữ chính thức hoặc ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi tại nước đó và trình bày dưới hình thức dễ hiểu đối với người dân địa phương, và tích cực thực hiện công khai thông tin.

2.2 Tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương

1. Về nguyên tắc, các chính phủ nhận viện trợ sẽ chủ trì thực hiện việc tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương trong phạm vi rộng rãi nhất có thể được, nhằm thực hiện việc Xem xét tác động môi trường và xã hội thật sát với tình hình địa phương và đạt được mức độ đồng thuận thích hợp. JICA sẽ hỗ trợ các chính phủ nhận viện trợ thực hiện việc này thông qua các dự án hợp tác.
2. Vào giai đoạn đầu của các dự án hợp tác, JICA sẽ thảo luận và thỏa thuận với các chính phủ nhận viện trợ về khung nội dung liên quan đến việc tham khảo ý kiến các đối tượng liên quan ở địa phương.
3. Để các cuộc họp tham khảo ý kiến có ý nghĩa thiết thực, trước khi thực hiện các cuộc họp, JICA sẽ phối hợp với các chính phủ nhận viện trợ công bố rộng rãi rằng các cuộc họp sẽ đặc biệt lưu ý đến những người trực tiếp chịu ảnh hưởng của dự án.
4. Đối với các dự án loại A, ngay từ giai đoạn đầu, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nước nhận viện trợ tham khảo ý kiến của các đối tượng có liên quan ở địa phương để thu thập những thông tin về nhu cầu phát triển, nắm bắt những tác động nguy hiểm có thể xảy ra

đối với môi trường và xã hội khi thực hiện dự án, và phân tích những biện pháp thay thế. JICA sẽ tổ chức các cuộc thảo luận tham khảo ý kiến ít nhất là ở giai đoạn xác định phạm vi, giai đoạn thảo luận khái quát về việc Xem xét tác động môi trường và xã hội, và giai đoạn hoàn thành dự thảo báo cáo cuối cùng của dự án.

5. Đối với dự án loại B, JICA cũng sẽ hợp tác với chính phủ nhận viện trợ để thực hiện việc tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương nếu cần thiết.
6. JICA sẽ cùng phối hợp với chính phủ nhận viện trợ lập biên bản ghi nhớ của các cuộc họp khi tham khảo ý kiến của đối tượng có liên quan.

2.3 Những tác động cần được đánh giá

1. Những hạng mục cần được quan tâm khi Xem xét tác động môi trường và xã hội bao gồm các tác động đến sức khỏe và sự an toàn của con người và môi trường tự nhiên (gồm cả những tác động đến môi trường ở qui mô toàn cầu hay qui mô đa quốc gia), thông qua các mục không khí, nước, đất, chất thải, tai nạn, việc sử dụng nước, hiệu ứng nhà kính, hệ sinh thái, sự đa dạng sinh học v.v. Các hạng mục cần đánh giá cũng bao gồm cả những tác động về xã hội, trong đó có việc di chuyển dân số, tái định cư bắt buộc, kinh tế địa phương như việc làm và sinh kế, việc sử dụng đất và các nguồn tài nguyên của địa phương, cơ cấu của xã hội ví dụ như các qui ước xã hội và các cơ quan địa phương nơi ban hành quyết định, cơ sở hạ tầng xã hội hiện có và các dịch vụ công cộng, những nhóm người dễ bị tác động như người nghèo và dân bản địa, sự phân bố quyền lợi và thiệt hại, tính bình đẳng trong quá trình phát triển, bình đẳng giới, quyền trẻ em, di sản văn hóa, đối lập quyền lợi giữa các địa phương, các bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS v.v.
2. Ngoài những tác động trực tiếp và trước mắt của các dự án, những tác động mang tính gián tiếp, thứ cấp và tích lũy trong một phạm vi hợp lý cũng cần được quan tâm khi Xem xét tác động môi trường và xã hội. Ngoài ra cũng cần xem xét những tác động xảy ra trong suốt chu kỳ thực hiện dự án.
3. Muốn Xem xét tác động môi trường và xã hội trước khi thực hiện dự án thì cần phải thu thập nhiều thông tin khác nhau. Tuy nhiên, việc dự đoán tác động sẽ có một mức độ sai số nhất định do thiếu sự hiểu biết đầy đủ về cơ cấu tác động và do thiếu thông tin. Vì vậy, nếu xét thấy khả năng sai số cao thì khi Xem xét tác động môi trường và xã hội phải tính đến cả những biện pháp dự phòng trong phạm vi có thể.

2.4 Tham vấn ý kiến từ Hội đồng cố vấn thẩm định về tác động môi trường và xã hội

1. Để tham khảo ý kiến về việc hỗ trợ và kiểm tra đối với các chính phủ nhận viện trợ liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội cho các dự án hợp tác, JICA sẽ thành lập một Hội đồng cố vấn thẩm định với tư cách là người thứ ba, bao gồm những chuyên gia bên ngoài JICA và có đủ kiến thức cần thiết.
2. Hội đồng cố vấn thẩm định sẽ tham gia vào các dự án loại A và B từ giai đoạn có yêu cầu dự án cho đến giai đoạn kết thúc dự án, sẽ trả lời về việc có nên thực hiện dự án hợp tác hay không khi JICA có yêu cầu. Hội đồng này cũng sẽ đưa ra lời khuyên về việc xem xét tác động môi trường và xã hội cho từng dự án hợp tác. Tùy theo tính chất của dự án, có thể sẽ yêu cầu những thành viên lâm thời tham gia vào Hội đồng nếu cần thiết.
3. Những cuộc thảo luận của Hội đồng cố vấn thẩm định sẽ được tổ chức công khai. Biên bản sẽ được ghi rõ tên người phát biểu theo trình tự phát biểu và thông báo công khai cho công chúng biết.

4. Các ủy ban tư vấn được thành lập để hỗ trợ về kỹ thuật cho các dự án hợp tác sẽ phải tham khảo ý kiến của Hội đồng cố vấn thẩm định về việc xem xét tác động môi trường và xã hội.

2.5 Phân loại

1. Căn cứ trên đề cương dự án, qui mô, địa điểm, nội dung của chế độ pháp luật về đánh giá tác động môi trường của nước chủ nhà, JICA phân dự án ra làm ba loại sau, tùy theo mức độ tác động đến môi trường và xã hội.
2. Loại A: những dự án được phân loại A là những dự án có thể gây những tác động nguy hại trầm trọng đến môi trường và xã hội. Các dự án có những tác động phức tạp hoặc khó dự đoán tác động do chưa từng có tiền lệ, các dự án có tác động ở phạm vi lớn hoặc tác động không thể đảo ngược cũng được phân loại A. Ngoài ra, những dự án mà luật pháp và các tiêu chuẩn của nước chủ nhà đòi hỏi phải có đánh giá chi tiết về tác động môi trường cũng thuộc loại A. Phạm vi tác động của dự án có thể vượt quá địa phận nơi có xây dựng công trình của dự án. Về nguyên tắc, loại A bao gồm những dự án thuộc các ngành dễ gây tác động, những dự án có tính chất dễ gây tác động và những dự án được đặt tại hoặc đặt gần những địa bàn dễ bị tác động. Một danh sách minh họa về những ngành, những tính chất dễ gây tác động và những địa bàn dễ bị tác động được trình bày trong Phụ lục 2.
3. Loại B: gồm những dự án mà khả năng gây tác hại đến môi trường và xã hội không nghiêm trọng bằng các dự án loại A. Nói chung phạm vi tác động sẽ chỉ trong phạm vi nơi có dự án, ít có những tác động không thể đảo ngược, và có thể xử lý bằng những biện pháp thông thường.
4. Loại C: gồm những dự án có tác động rất nhỏ hoặc hầu như không có tác động đến môi trường và xã hội.
5. Ngay cả sau khi đã phân loại, nếu phát hiện những tác động mới đối với môi trường và xã hội, JICA sẽ linh hoạt xem xét lại việc phân loại dự án.
6. Một số dự án có thể chưa thật sự rõ ràng ở giai đoạn đầu, ví dụ như Nghiên cứu qui hoạch tổng thể. Ngay cả trong trường hợp đó, các dự án cũng sẽ được phân loại dựa trên việc hình dung dự án. Khi đó, các tác động gián tiếp, tác động thứ cấp và tác động tích lũy cũng phải được xem xét. Nếu dự án gồm nhiều phương án thay thế thì dự án sẽ được phân loại dựa trên phương án thay thế có tác động đến môi trường và xã hội nghiêm trọng nhất. Khi dự án trở nên rõ ràng hơn nhờ quá trình thực hiện dự án, JICA sẽ xem xét lại việc phân loại nếu thấy cần thiết.
7. JICA yêu cầu các chính phủ nhận viện trợ điền vào tờ khai phân loại trong phụ lục 3 và những thông tin trong phụ lục này sẽ được tham khảo để phân loại dự án.

2.6 Luật và các tiêu chuẩn để tham khảo

1. Về nguyên tắc JICA sẽ xác nhận xem các dự án có thỏa mãn các điều kiện đặt ra về Xem xét tác động môi trường và xã hội không theo cách thức sau đây.
2. JICA sẽ xác nhận xem dự án có tuân thủ các luật pháp và tiêu chuẩn liên quan đến môi trường và cộng đồng địa phương của địa phương nơi có dự án hay của nước chủ nhà lập ra hay không, dự án có tuân theo các chính sách và qui hoạch về môi trường và cộng đồng địa phương hay không.
3. JICA sẽ tham khảo các tiêu chuẩn, các hiệp ước và các tuyên bố quốc tế do Nhật Bản, các cơ quan quốc tế, các cơ quan của vùng, các nước phát triển ngoài Nhật Bản lập ra, đồng

thời tham khảo những kinh nghiệm hay đã có. Nếu nhận thấy luật và những qui định về Xem xét tác động môi trường và xã hội của các nước chủ nhà khác xa so với những tiêu chuẩn quốc tế và những kinh nghiệm đã có nói trên, thì JICA sẽ thông qua đối thoại để vận động chính phủ các nước nhận viện trợ (gồm cả chính quyền địa phương) thực hiện việc xem xét tác động môi trường và xã hội thích hợp hơn, đồng thời ghi nhận những bối cảnh, lý do hình thành những tiêu chuẩn và luật của nước chủ nhà.

4. JICA sẽ lưu ý rằng việc quản lý nhà nước liên quan đến các dự án có vai trò quan trọng đối với việc thực hiện một cách đầy đủ công tác Xem xét tác động môi trường và xã hội.
5. Khi thực hiện công khai thông tin, JICA sẽ tuân theo những qui định pháp luật liên quan của các chính phủ nhận viện trợ và của chính phủ Nhật Bản.

2.7 Quan tâm đến điều kiện xã hội và quyền con người

1. Việc Xem xét tác động môi trường và xã hội sẽ chịu ảnh hưởng bởi các điều kiện pháp lý, xã hội của các nước chủ nhà và các điều kiện thực tế của địa điểm thực hiện dự án hợp tác. Vì vậy, JICA sẽ quan tâm đến tất cả những vấn đề này trong khi hỗ trợ và kiểm tra việc Xem xét tác động môi trường và xã hội. Đối với những nước và vùng lãnh thổ đang có xung đột vũ trang, hoặc những nơi mà những quyền tự do cơ bản như quyền tự do ngôn luận và quyền được pháp luật bảo vệ bị hạn chế, việc công khai thông tin và tham khảo ý kiến của những đối tượng có liên quan sẽ được thực hiện với những chú ý đặc biệt sau khi đã có sự thỏa thuận của chính phủ tiếp nhận viện trợ.
2. JICA tôn trọng những tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người như Công ước quốc tế về quyền con người khi thực hiện những dự án hợp tác. Đặc biệt quan tâm đến nhân quyền của những nhóm người dễ bị tổn thương trong xã hội - trong đó có phụ nữ, những dân tộc bản xứ, những người tàn tật và dân tộc thiểu số. JICA sẽ thu thập những báo cáo về nhân quyền của từng nước và thông tin từ các tổ chức có liên quan, đồng thời sẽ nắm bắt tình hình về nhân quyền ở địa phương thông qua việc công bố thông tin về các dự án phát triển, và phản ánh những thông tin đó vào quá trình hình thành quyết định của mình.

2.8 Quá trình hình thành quyết định của JICA

1. Khi xem xét các đề nghị dự án, JICA sẽ xác nhận những thông tin về tính chất của dự án; hoàn cảnh địa lý; mức độ tác động đến môi trường và cộng đồng địa phương; cơ cấu thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội và thực hiện việc công khai thông tin của chính phủ nhận viện trợ và cơ quan thực thi dự án; triển vọng thực hiện các biện pháp tham khảo ý kiến của công chúng. Sau đó thực hiện phân loại dự án thông qua quá trình sàng lọc và trình lên bộ ngoại giao Nhật Bản những kiến nghị về Xem xét tác động môi trường và xã hội đối với các dự án hợp tác. Trong trường hợp cần thiết, những kiến nghị này sẽ bao gồm cả việc chuyển dự án thành dạng nghiên cứu ở tầm tổng quát hơn hoặc chuyển từ những Nghiên cứu sơ bộ cho dự án viện trợ không hoàn lại thành dự án Nghiên cứu phát triển.
2. Đối với những dự án mà Bộ ngoại giao Nhật Bản đã ký kết các văn bản thỏa thuận quốc tế, nếu phát hiện những vấn đề không thỏa đáng xảy ra khác với dự kiến, ban đầu JICA sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng việc Xem xét tác động về môi trường và xã hội của các dự án hợp tác sẽ được thực hiện một cách thích hợp.
3. Trong trường hợp đã áp dụng các biện pháp nói trên mà vẫn không đảm bảo được việc thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội đối với dự án, JICA sẽ quyết định dừng các dự án hợp tác này và đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản chấp thuận. Những trường hợp có thể xem là không đảm bảo thực hiện được việc Xem xét tác động môi trường xã hội là

những trường hợp như: không hiểu đúng các nhu cầu phát triển; có thể dự đoán được rằng dự án nếu được thực hiện sẽ gây nên những tác động nghiêm trọng đối với môi trường và xã hội kể cả khi đã áp dụng những biện pháp giảm nhẹ; những người bị ảnh hưởng và các tổ chức xã hội có quyền lợi liên quan không thể tham gia vào dự án hiện tại và trong tương lai mặc dù người ta đã dự đoán sẽ có những tác động nghiêm trọng đối với môi trường và xã hội; từ các điều kiện về thể chế và xã hội ở địa điểm thực hiện dự án, có thể dự đoán được rằng khó tiến hành những biện pháp loại trừ hoặc giảm nhẹ tác động đối với môi trường và xã hội, v.v.

2.9 Đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh bản Hướng dẫn

1. JICA sẽ đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc và các thủ tục nêu trong bản Hướng dẫn này. Một trong những công việc nhằm đảm bảo việc tuân thủ bản Hướng dẫn này là JICA sẽ thành lập một bộ phận - độc lập với các đơn vị thực thi dự án - làm nhiệm vụ xử lý những kháng nghị về việc vi phạm bản Hướng dẫn này. Nội dung cụ thể về bộ phận này sẽ được nêu trong một văn bản khác.

2.10 Áp dụng và chỉnh sửa bản Hướng dẫn

1. Bản Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày 1/4/2004 và bắt đầu áp dụng đối với các dự án đề xuất trong năm tài chính 2004. Những dự án được đề nghị trước ngày 1/4/2004 sẽ phải tuân thủ những điều khoản có thể thực hiện được của bản Hướng dẫn này. JICA sẽ gấp rút thiết lập cơ cấu tổ chức để thực hiện chế độ kháng nghị khi có vi phạm.
2. JICA sẽ xác nhận tình hình thực hiện bản Hướng dẫn này, dựa trên kết quả đó sẽ rà soát lại một cách toàn diện bản Hướng dẫn sau 5 năm thực hiện và sẽ chỉnh sửa nếu cần thiết. Việc chỉnh sửa bản Hướng dẫn sẽ theo một quá trình sao cho đảm bảo được trách nhiệm giải trình và sự minh bạch, trong đó JICA sẽ tham khảo ý kiến của chính phủ Nhật Bản và các nước đang phát triển, các tổ chức phi chính phủ tại các nước đang phát triển, các tổ chức phi chính phủ và doanh nghiệp Nhật Bản, các chuyên gia v.v.
3. JICA sẽ tiến hành điều tra nghiên cứu các vấn đề cần giải quyết và những phương pháp thực hiện khi áp dụng bản Hướng dẫn này, phản ánh kết quả nghiên cứu đó vào quá trình chỉnh sửa bản Hướng dẫn.

III. CÁC THỦ TỤC KHI XEM XÉT TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

3.1 Giai đoạn xác nhận các đề xuất dự án (đối với tất cả các loại hình hợp tác)

1. Đối với những dự án đã được đề xuất lên Bộ ngoại giao Nhật Bản, JICA sẽ xác nhận các thông tin mô tả dự án, vị trí địa lý, nội dung của các qui định về đánh giá tác động môi trường của chính phủ nhận viện trợ v.v., căn cứ trên đặc tính của dự án và đặc tính của khu vực có dự án mà thực hiện phân loại lần thứ nhất, sau đó JICA sẽ đưa ra các quyết định về việc chọn hay không chọn dự án từ quan điểm về xem xét tác động môi trường và xã hội và trình ý kiến khuyến nghị lên Bộ ngoại giao Nhật Bản.
2. Đối với các dự án đã xếp loại A, trước khi soạn thảo ý kiến khuyến nghị để trình lên Bộ ngoại giao Nhật Bản, JICA sẽ công bố thông tin về nước có dự án, khu vực có dự án và khái quát nội dung dự án trên trang web trong một thời gian nhất định, nhằm thu thập thông tin và ý kiến từ bên ngoài để đưa vào ý kiến khuyến nghị trên.
3. Nếu chưa có đầy đủ thông tin để phân loại, JICA sẽ tham vấn chính phủ nhận viện trợ thông qua Đại sứ quán Nhật Bản, các văn phòng JICA ở nước đó v.v. Nếu thông tin thu được từ việc tham vấn vẫn không đầy đủ thì JICA sẽ cử đoàn khảo sát sang thu thập thông tin liên quan đến việc xem xét tác động môi trường và xã hội thông qua việc thảo luận với những người liên quan và thông qua khảo sát thực địa. Sau đó JICA sẽ nhanh chóng công bố nội dung của báo cáo khảo sát.
4. Ngay sau khi Bộ ngoại giao Nhật Bản ký kết văn bản với nước nhận dự án, JICA sẽ công bố tên dự án, tên nước, địa điểm, mô tả khái quát, ngành và phân loại dự án kèm theo lý do phân loại trên trang web. Đối với dự án loại A và B, JICA sẽ công bố những khuyến nghị đối với Bộ ngoại giao Nhật Bản trên trang web.

3.2 Loại hình Nghiên cứu phát triển (dạng nghiên cứu qui hoạch tổng thể)

3.2.1 Giai đoạn nghiên cứu tiền dự án

1. Dựa trên các kết quả của lần sàng lọc dự án đầu tiên, JICA sẽ thực hiện nghiên cứu tiền dự án. JICA sẽ cử đoàn khảo sát để thực hiện nghiên cứu thực địa, đối với dự án loại A và loại B, thành phần đoàn khảo sát bắt buộc phải có những chuyên gia về xem xét tác động môi trường và xã hội, còn đối với dự án loại C chỉ khi cần thiết.
2. Bên cạnh việc xác nhận các hạng mục liên quan đến Xem xét tác động môi trường và xã hội ghi trong hồ sơ đề nghị dự án cùng với những thông tin liên quan đến Xem xét tác động môi trường và xã hội được thu thập ở giai đoạn xác nhận các đề xuất dự án nêu trên, JICA sẽ tiến hành thu thập thông tin liên quan, khảo sát thực địa và thảo luận với chính phủ nhận viện trợ. Dựa vào các thông tin được thu thập và nội dung thảo luận với chính phủ nhận viện trợ, JICA sẽ phân loại dự án lần thứ hai và sẽ điều chỉnh kết quả lần một nếu cần thiết.
3. Dựa trên kết quả phân loại, JICA sẽ tạm thời xác định phạm vi cho dự án và trên cơ sở đó chuẩn bị bản thảo về các điều khoản tham chiếu (TOR) cho những Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội. Đối với các dự án loại A, JICA sẽ tiến hành các khảo sát thực địa, thu thập thông tin và ý kiến từ những đối tượng liên quan để đưa vào dự thảo TOR.
4. JICA sẽ thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về việc xem xét tác động môi trường và xã hội để thống nhất những điểm cụ thể về trách nhiệm của mỗi bên, biện pháp hợp tác, điều phối v.v.

5. Dựa trên bản dự thảo TOR và kết quả thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về cơ cấu thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ biên soạn dự thảo khuôn khổ công việc (S/W). JICA sẽ cố gắng để đạt được sự đồng thuận cơ bản từ phía chính phủ nhận viện trợ về việc phản ánh kết quả Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội vào quá trình hình thành quyết định về kế hoạch thực hiện dự án.

3.2.2 Giai đoạn ký kết khuôn khổ công việc (S/W)

1. Sau khi đã đạt được thỏa thuận của chính phủ nhận viện trợ, JICA sẽ ký kết S/W gồm cả TOR cho dự án. Nếu không đạt được thỏa thuận, JICA sẽ không ký kết S/W và sẽ bảo lưu dự án. Khi đó, nếu xét thấy không nên thực hiện dự án, JICA sẽ đề xuất khuyến nghị lên Bộ ngoại giao Nhật Bản về việc chấm dứt hợp tác.
2. JICA sẽ công bố ngay S/W và thông tin liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội sau khi ký kết S/W.

3.2.3 Giai đoạn nghiên cứu chính

1. Đối với các nghiên cứu được xếp loại A và B, JICA sẽ một số thành viên cần thiết để thực hiện việc Xem xét tác động môi trường và xã hội vào đoàn nghiên cứu.
2. JICA sẽ thu thập những thông tin liên quan và tiến hành các khảo sát thực địa trên phạm vi rộng hơn phạm vi nghiên cứu tiền dự án và thảo luận với chính phủ nhận viện trợ để soạn ra dự thảo phạm vi dự án.
3. Đối với các nghiên cứu được xếp loại A, sau khi công bố dự thảo phạm vi dự án, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tổ chức thảo luận với các bên liên quan và phản ánh kết quả tham khảo ý kiến vào TOR của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội. Nội dung của các cuộc thảo luận nói trên trải rộng từ việc tìm hiểu nhu cầu đối với dự án cho đến việc phân tích các phương án thay thế. Đối với các nghiên cứu nhóm B, nếu cần thiết JICA cũng sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tổ chức thảo luận với các bên liên quan sau khi công bố bản dự thảo phạm vi dự án.
4. Bản TOR sẽ bao gồm việc tìm hiểu nhu cầu, những tác động cần xem xét, các phương pháp điều tra, việc phân tích các phương án thay thế và lịch trình thực hiện v.v. JICA cũng sẽ cố gắng lồng ghép ý tưởng về Đánh giá tác động môi trường ở tầm chiến lược vào trong bản TOR.
5. Theo thỏa thuận trong TOR, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tiến hành Xem xét tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE), trong đó bao gồm việc phân tích các phương án thay thế, kể cả phương án không thực hiện dự án. JICA sẽ lồng ghép những kết quả xem xét đó một cách thích hợp vào các bản báo cáo trong quá trình thực hiện nghiên cứu.
6. Đối với các nghiên cứu loại A, trước khi phác thảo đề cương về Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tổ chức thảo luận với những đối tượng có liên quan trên cơ sở đã thực hiện công bố thông tin, sau đó phản ánh kết quả thảo luận vào đề cương nói trên. Đối với các nghiên cứu loại B, trong trường hợp cần thiết, JICA cũng sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan sau khi công bố công khai thông tin.
7. Sau những bước nói trên, JICA sẽ biên soạn dự thảo báo cáo cuối cùng trong đó có bao gồm kết quả của các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, sau đó trình bày với chính phủ nhận viện trợ để lấy ý kiến nhận xét của họ. Đối với các nghiên cứu loại A, JICA sẽ công bố công khai bản dự thảo báo cáo cuối cùng, đồng thời sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương và

phản ánh kết quả tham khảo ý kiến đó vào bản báo cáo cuối cùng. Đối với các nghiên cứu loại B, trong trường hợp cần thiết, JICA cũng sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan sau khi công bố công khai thông tin.

8. JICA sẽ biên soạn báo cáo cuối cùng thể hiện các kết quả của nghiên cứu và trình lên chính phủ nhận viện trợ sau khi khẳng định rằng các báo cáo đó đã thỏa mãn những yêu cầu của bản Hướng dẫn này.
9. Sau khi hoàn thành bản báo cáo cuối cùng, JICA sẽ công bố công khai một cách nhanh chóng nhất trên trang web, tại thư viện của JICA và tại các văn phòng JICA tại nước sở tại.

3.3 Loại hình Nghiên cứu phát triển (dạng nghiên cứu khả thi)

3.3.1 Giai đoạn nghiên cứu tiền dự án

1. Dựa trên các kết quả của lần sàng lọc dự án đầu tiên, JICA sẽ thực hiện nghiên cứu tiền dự án. JICA sẽ cử đoàn khảo sát để thực hiện nghiên cứu thực địa, đối với dự án loại A và loại B, thành phần đoàn khảo sát bắt buộc phải có những chuyên gia về xem xét tác động môi trường và xã hội, còn đối với dự án loại C chỉ khi cần thiết.
2. Bên cạnh việc xác nhận các hạng mục liên quan đến đánh giá tác động môi trường và xã hội ghi trong hồ sơ đề nghị dự án cùng với những thông tin liên quan đến đánh giá tác động môi trường và xã hội được thu thập ở giai đoạn xác nhận các đề xuất dự án nêu trên, JICA sẽ tiến hành thu thập thông tin liên quan, khảo sát thực địa và thảo luận với chính phủ nhận viện trợ. Dựa vào các thông tin được thu thập và nội dung thảo luận với chính phủ nhận viện trợ, JICA sẽ phân loại dự án lần thứ hai và sẽ điều chỉnh kết quả lần một nếu cần thiết.
3. Dựa trên kết quả phân loại, JICA sẽ tạm thời xác định phạm vi cho dự án và trên cơ sở đó chuẩn bị bản thảo về các điều khoản tham chiếu (TOR) cho Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội. Đối với các dự án loại A, JICA sẽ tiến hành các khảo sát thực địa, thu thập thông tin và ý kiến từ những đối tượng liên quan để đưa vào dự thảo TOR.
4. JICA sẽ thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về việc Xem xét tác động môi trường và xã hội để thống nhất những điểm cụ thể về trách nhiệm của mỗi bên, biện pháp hợp tác và điều phối v.v.
5. Dựa trên bản dự thảo TOR và kết quả thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về cơ cấu thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ biên soạn dự thảo khuôn khổ công việc (S/W). JICA sẽ cố gắng để đạt được sự đồng thuận cơ bản từ phía chính phủ nhận viện trợ về việc phản ánh kết quả Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội vào quá trình hình thành quyết định về kế hoạch thực hiện dự án.

3.3.2 Giai đoạn ký kết S/W

1. Sau khi đã đạt được thỏa thuận với chính phủ nhận viện trợ, JICA sẽ ký kết S/W gồm cả dự thảo TOR. Nếu không đạt được thỏa thuận, JICA sẽ không ký kết S/W và sẽ bảo lưu dự án. Khi đó, nếu xét thấy không nên thực hiện dự án, JICA sẽ đề xuất khuyến nghị lên Bộ ngoại giao Nhật Bản về việc chấm dứt hợp tác.
2. JICA sẽ công bố ngay S/W và thông tin liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội sau khi ký kết S/W.

3.3.3 Giai đoạn nghiên cứu chính

3.3.3.1 Nghiên cứu loại A

1. JICA sẽ cử thành viên về Xem xét tác động môi trường và xã hội tham gia vào đoàn nghiên cứu.
2. JICA sẽ thu thập những thông tin liên quan và tiến hành các khảo sát thực địa trên phạm vi rộng hơn phạm vi nghiên cứu tiền dự án và thảo luận với chính phủ nhận viện trợ để soạn ra dự thảo phạm vi dự án.
3. Sau khi công bố dự thảo phạm vi dự án, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tổ chức thảo luận với các bên liên quan và phản ánh kết quả tham khảo ý kiến vào TOR của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội. Nội dung của các cuộc thảo luận nói trên trải rộng từ việc tìm hiểu nhu cầu đối với dự án cho đến việc phân tích các phương án thay thế.
4. Bản TOR sẽ bao gồm việc tìm hiểu nhu cầu, những tác động cần xem xét, các phương pháp điều tra, việc phân tích các phương án thay thế và lịch trình thực hiện v.v.
5. Theo thỏa thuận trong TOR, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tiến hành các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội ở cấp độ đánh giá tác động môi trường (AIE), trong đó sẽ phân tích các biện pháp giảm thiểu hoặc tránh những tác động bất lợi về môi trường và xã hội (gồm cả các biện pháp đền bù trong trường hợp không tránh được các tác động), xem xét việc thực hiện giám sát và xây dựng cơ chế để thực hiện. JICA cũng sẽ phân tích các phương án thay thế kể cả phương án không thực hiện dự án. JICA sẽ lồng ghép những kết quả xem xét nói trên một cách thích hợp vào các bản báo cáo trong quá trình thực hiện nghiên cứu.
6. Trước khi phác thảo đề cương về Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tổ chức thảo luận với những đối tượng có liên quan trên cơ sở đã thực hiện công bố thông tin, sau đó phản ánh kết quả thảo luận vào đề cương nói trên.
7. JICA sẽ biên soạn dự thảo báo cáo cuối cùng trong đó có bao gồm kết quả của các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, sau đó trình bày với chính phủ nhận viện trợ để lấy ý kiến nhận xét của họ. Đồng thời với việc công bố công khai bản dự thảo báo cáo cuối cùng, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương và phản ánh kết quả tham khảo ý kiến đó vào bản báo cáo cuối cùng.
8. JICA sẽ biên soạn báo cáo cuối cùng và trình lên chính phủ nhận viện trợ sau khi khẳng định rằng các báo cáo đó đã thỏa mãn những yêu cầu của bản Hướng dẫn này.
9. Sau khi hoàn thành bản báo cáo cuối cùng, JICA sẽ công bố công khai một cách nhanh chóng nhất trên trang web, tại thư viện của JICA và tại các văn phòng JICA tại nước sở tại.

3.3.3.2 Nghiên cứu loại B

1. JICA sẽ cử thành viên về Xem xét tác động môi trường và xã hội tham gia vào đoàn nghiên cứu.
2. JICA sẽ thu thập những thông tin liên quan và tiến hành các khảo sát thực địa trên phạm vi rộng hơn phạm vi nghiên cứu tiền dự án, sau đó phối hợp với chính phủ nhận viện trợ để xác định phạm vi dự án và soạn thảo các điều khoản tham chiếu (TOR) cho Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội.

3. Bản TOR sẽ bao gồm việc tìm hiểu nhu cầu, những tác động cần xem xét, các phương pháp điều tra, việc phân tích các phương án thay thế và lịch trình thực hiện v.v.
4. Theo thỏa thuận trong TOR, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tiến hành Xem xét tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE), trong đó bao gồm việc phân tích các phương án thay thế, kể cả phương án không thực hiện dự án. JICA sẽ lồng ghép những kết quả xem xét đó một cách thích hợp vào các bản báo cáo trong quá trình thực hiện nghiên cứu.
5. JICA sẽ lại phân loại dự án dựa vào các kết quả khảo sát ở cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE). Đối với các nghiên cứu được chuyển thành loại A, JICA sẽ tiến hành các thủ tục như đã nêu trong phần 3.3.3.1. Đối với các nghiên cứu được phân loại B, các kết quả của nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội phải được lồng ghép vào dự thảo báo cáo cuối cùng. Với các nghiên cứu được chuyển thành phân loại C, sẽ dừng quá trình Xem xét tác động môi trường và xã hội.
6. Sau khi thực hiện quá trình trên, JICA sẽ soạn thảo dự thảo báo cáo cuối cùng, trong đó có bao gồm kết quả của việc Xem xét tác động môi trường và xã hội, và trình lên chính phủ nhận viện trợ xin ý kiến đóng góp. Những ý kiến đóng góp này phải được đưa vào báo cáo cuối cùng.
7. JICA sẽ biên soạn báo cáo cuối cùng và trình lên chính phủ nhận viện trợ sau khi khẳng định rằng các báo cáo đó đã thỏa mãn những yêu cầu của bản Hướng dẫn này.
8. Trong trường hợp cần thiết, JICA sẽ công bố thông tin, sau đó phối hợp với chính phủ nhận viện trợ tham khảo ý kiến của các đối tượng liên quan ở địa phương.
9. Sau khi hoàn thành bản báo cáo cuối cùng, JICA sẽ công bố công khai một cách nhanh chóng nhất trên trang web, tại thư viện của JICA và tại các văn phòng JICA tại nước sở tại.

3.4 Nghiên cứu thiết kế chi tiết (D/D)

3.4.1 Nghiên cứu thiết kế chi tiết phối hợp với JBIC

Đối tượng thực hiện nghiên cứu D/D phối hợp với JBIC sẽ là những dự án đã qua quá trình thẩm định về môi trường theo qui định của bản Hướng dẫn của JBIC tương tự như những dự án thông thường khác và đã được JBIC kết luận là thích hợp với hình thức cho vay vốn bằng đồng Yên. Về cơ bản JICA sẽ đảm nhận phần kỹ thuật, thực hiện nghiên cứu để thiết kế thực thi.

3.4.1.1 Giai đoạn nghiên cứu tiền dự án

1. Đối với các nghiên cứu loại A và B, JICA sẽ thu thập tài liệu liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội động từ JBIC, và xác nhận lại những kết quả đánh giá JBIC.
2. JICA sẽ xác nhận những chi tiết cụ thể về lịch trình, nhân lực, tổ chức, dự toán v.v. do nước sở tại lập ra để: thực hiện những biện pháp xử lý những vấn đề về tác động đối với môi trường và xã hội – vốn là điều kiện cần thiết cho việc thực hiện cấp vốn vay bằng đồng Yên; thực hiện các biện pháp về việc giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với môi trường và xã hội (bao gồm cả việc đền bù trong trường hợp mà các tác động đó không thể tránh hoặc giảm thiểu) và thực hiện việc kiểm tra giám sát v.v. Nếu kết quả xác nhận của JICA khác với kết quả thẩm định của JBIC, JICA sẽ cung cấp thông tin cho JBIC và yêu cầu JBIC tiến hành những biện pháp thích hợp. Bên cạnh đó, sau khi xin ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các tổ chức có liên quan, JICA sẽ công bố công khai những thông tin đã cung cấp cho JBIC.

3.4.1.2 Giai đoạn ký kết S/W

1. Sau khi đạt được thỏa thuận với chính phủ nhận viện trợ, JICA sẽ ký kết S/W bao gồm cả dự thảo TOR. Nếu không đạt được thỏa thuận, JICA sẽ không ký S/W và bảo lưu dự án.

3.4.1.3 Giai đoạn nghiên cứu chính

1. Đối với các dự án loại A và B, JICA sẽ cử một số thành viên cần thiết để thực hiện việc Xem xét tác động môi trường và xã hội vào đoàn nghiên cứu.
2. Trong khi thực hiện nghiên cứu, nếu phát hiện thấy tình hình khác với kết quả thẩm định của JBIC, JICA sẽ trình bày những thông tin của mình với JBIC, và yêu cầu JBIC thực hiện những biện pháp thỏa đáng. Bên cạnh đó, sau khi xin ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các tổ chức có liên quan, JICA sẽ công bố công khai những thông tin đã cung cấp cho JBIC.
3. Trong trường hợp thấy rõ những tác động nghiêm trọng và khó có thể xử lý một cách thỏa đáng, JICA sẽ khuyến nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản đình chỉ nghiên cứu. Bên cạnh đó, sau khi xin ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các tổ chức có liên quan, JICA sẽ công bố công khai nội dung khuyến nghị này.
4. Sau khi tham khảo ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các tổ chức có liên quan, JICA sẽ hoàn tất báo cáo cuối cùng và công bố công khai một cách sớm nhất trên trang web, trong thư viện của JICA và các văn phòng tại nước sở tại.

3.4.2 Nghiên cứu D/D không thuộc diện nghiên cứu D/D phối hợp với JBIC

Đối với các nghiên cứu D/D không thuộc diện nghiên cứu D/D phối hợp với JBIC, do cũng cần qua một quá trình xét duyệt tương tự như với dạng nghiên cứu D/D phối hợp với JBIC nên JICA sẽ tham khảo bản Hướng dẫn của JBIC để thẩm định các tài liệu nêu trong mục 3.4.2.1 và chỉ thực hiện nghiên cứu đối với những dự án được xét thấy là đã thực hiện đầy đủ những Xem xét tác động môi trường và xã hội. Về cơ bản JICA sẽ đảm nhận phần kỹ thuật, thực hiện nghiên cứu về thiết kế thực thi.

3.4.2.1 Giai đoạn xác nhận đề xuất dự án

1. Đối với các đề xuất dự án thuộc loại A, JICA yêu cầu chính phủ nhận viện trợ và các cơ quan thực hiện phải trình các báo cáo EIA (đánh giá tác động môi trường) của dự án. Phụ lục 4 trình bày rõ các nội dung cần nêu trong báo cáo EIA. Ngoài ra, trong trường hợp phát sinh tái định cư bắt buộc thì phải kèm theo kế hoạch tái định cư, trong trường hợp có tác động đến những người dân bản xứ thì phải kèm theo kế hoạch giảm thiểu tác động đối với người dân bản xứ v.v.
2. Đối với các đề xuất dự án thuộc loại B, JICA sẽ yêu cầu chính phủ nhận viện trợ và các cơ quan thực thi trình báo cáo EIA trong trường hợp đã thực hiện EIA. Nếu chưa thực hiện EIA, JICA sẽ yêu cầu cung cấp thông tin và các báo cáo khác liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội.
3. Đối với các đề xuất dự án thuộc loại A hoặc loại B, ngay sau khi JICA nhận được những tài liệu chủ yếu về Xem xét tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ công bố công khai sau khi đã hỏi ý kiến của chính phủ nhận viện trợ hoặc các cơ quan thực thi. Các tài liệu chủ yếu về Xem xét tác động môi trường và xã hội nói trên bao gồm báo cáo đánh giá tác động môi trường, các chứng chỉ cho phép về môi trường do chính phủ nhận viện trợ cấp, các kế hoạch tái định cư, kế hoạch giảm thiểu ảnh hưởng đối với người bản xứ v.v.
4. Khi JICA xét thấy các đề xuất dự án không phù hợp với bản Hướng dẫn về Xem xét tác động môi trường và xã hội của JBIC, JICA sẽ đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản không lựa

chọn các nghiên cứu đó, hoặc là đề nghị thực hiện Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội thông qua loại hình Nghiên cứu phát triển hoặc những loại hình khác.

3.4.2.2 Giai đoạn nghiên cứu tiền dự án

1. JICA sẽ xác nhận xem những nội dung cụ thể về lịch trình, nhân lực, tổ chức, dự toán v.v. do nước sở tại lập ra để thực hiện những biện pháp giảm thiểu hoặc tránh các tác động tiêu cực đối với môi trường và xã hội (bao gồm cả phương án đền bù trong trường hợp mà các tác động đó không thể tránh hoặc giảm thiểu), thực hiện việc kiểm tra giám sát và thực hiện việc xây dựng hệ thống pháp lý v.v. có được đảm bảo thỏa đáng hay không. Nếu chưa đảm bảo thỏa đáng, JICA sẽ yêu cầu chính phủ nhận viện trợ cải thiện những vấn đề này. Nếu những vấn đề trên không được cải thiện thì JICA sẽ đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản đình chỉ dự án.
2. Đối với các nghiên cứu loại A và B, JICA sẽ cử chuyên gia về Xem xét tác động môi trường và xã hội để thực hiện khảo sát thực địa và thu thập thông tin, ý kiến của những đối tượng liên quan ở địa phương.
3. JICA sẽ thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về việc Xem xét tác động môi trường và xã hội để thống nhất những điểm cụ thể về trách nhiệm của mỗi bên, biện pháp hợp tác, điều phối v.v.
4. JICA sẽ soạn ra dự thảo S/W dựa trên dự thảo TOR và kết quả thảo luận với chính phủ nhận viện trợ về khuôn khổ thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội.

3.4.2.3 Giai đoạn ký kết S/W

1. Những hạng mục cần thiết do JICA và chính phủ nhận viện trợ đảm nhận nhằm thực hiện thỏa đáng những biện pháp giảm thiểu hoặc tránh các tác động tiêu cực đối với môi trường và xã hội (bao gồm cả phương án đền bù trong trường hợp mà các tác động đó không thể tránh hoặc giảm thiểu), thực hiện việc kiểm tra giám sát và thực hiện việc xây dựng hệ thống pháp lý v.v. sẽ được đưa vào bản S/W. Trong thời gian tiến hành nghiên cứu, nếu phát hiện thêm những tác động tiêu cực mới, JICA cũng sẽ kết hợp các biện pháp xử lý vào trong bản S/W.
2. JICA sẽ ký vào S/W bao gồm dự thảo TOR khi đã đạt được sự đồng thuận với chính phủ nhận viện trợ. Nếu không thỏa thuận được về nội dung của S/W, JICA sẽ không ký kết và bảo lưu dự án. Nếu JICA xét thấy không nên thực hiện dự án hợp tác đó, JICA sẽ đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản đình chỉ dự án.
3. Ngay sau khi ký kết, JICA sẽ tham khảo ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các cơ quan thực thi về việc công khai thông tin và công bố S/W cùng các thông tin liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội một cách sớm nhất.

3.4.2.4 Giai đoạn nghiên cứu chính

1. Dựa trên nội dung đã được thỏa thuận trong S/W, JICA sẽ thực hiện những hỗ trợ cần thiết để soạn thảo nội dung chi tiết phục vụ cho kế hoạch kiểm tra giám sát, xây dựng cơ chế chính sách, và các kế hoạch chi tiết cho những biện pháp để giảm thiểu, phòng tránh hoặc bồi thường đối với những tác động đối với môi trường và xã hội.
2. Trong khi thực hiện nghiên cứu, nếu phát hiện ra những tác động mới về môi trường và xã hội, nếu tác động có qui mô nhỏ thì JICA sẽ cân nhắc những biện pháp xử lý thích hợp thông qua thảo luận với chính phủ nhận viện trợ và những đối tượng liên quan ở địa phương.
3. Nếu phát hiện ra những tác động nghiêm trọng và khó có thể xử lý một cách thỏa đáng, JICA sẽ đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản đình chỉ nghiên cứu.

4. JICA sẽ soạn thảo báo cáo cuối cùng - bao gồm cả những nội dung Nghiên cứu về xem xét tác động môi trường và xã hội cùng các hỗ trợ liên quan - và trình lên chính phủ nhận viện trợ.
5. Sau khi tham khảo ý kiến của chính phủ nhận viện trợ và các tổ chức có liên quan, JICA sẽ hoàn tất báo cáo cuối cùng và công bố công khai một cách sớm nhất trên trang web, trong thư viện của JICA và các văn phòng tại nước sở tại.

3.5 Nghiên cứu sơ bộ của các dự án viện trợ không hoàn lại

3.5.1 Nghiên cứu loại A

1. Trước khi tiến hành Nghiên cứu thiết kế cơ bản (B/D), thông qua việc tiến hành các nghiên cứu tiền dự án và các biện pháp khác, JICA sẽ xác nhận tình hình thực hiện và nội dung của EIA, xem EIA có đạt được các yêu cầu của bản Hướng dẫn này hay không. JICA sẽ công bố kết quả của các nghiên cứu tiền dự án nói trên một cách sớm nhất trên trang web.
2. JICA sẽ tiến hành Nghiên cứu B/D trong trường hợp EIA đã được thực hiện hoặc trong trường hợp những Nghiên cứu phát triển đã được thực hiện tuân theo đúng bản Hướng dẫn này, và không cần phải làm thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội nữa. Các kết quả của EIA, các nghiên cứu tiền dự án, và các biện pháp khác sẽ được lồng ghép vào nội dung của các Nghiên cứu B/D. JICA sẽ công bố các báo cáo Nghiên cứu B/D một cách sớm nhất sau khi hoàn thành trên trang web, trong thư viện của JICA và các văn phòng tại nước sở tại.
3. Trong trường hợp EIA không được thực hiện một cách đầy đủ hoặc vì lý do nào khác yêu cầu phải làm thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, JICA sẽ đề nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản hoặc là thực hiện Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội theo loại hình dự án Nghiên cứu phát triển như đã nêu trong mục 3.3, hoặc là đình chỉ dự án.

3.5.2 Nghiên cứu loại B

1. Thông qua việc tiến hành các nghiên cứu tiền dự án và các biện pháp khác, JICA sẽ xác nhận tình hình thực hiện và nội dung của EIA, xem EIA có đạt được các yêu cầu của bản Hướng dẫn này hay không, có cần phải thực hiện thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội hay không. JICA sẽ công bố kết quả của các nghiên cứu tiền dự án nói trên một cách sớm nhất trên trang web.
2. JICA sẽ tiến hành Nghiên cứu B/D trong trường hợp EIA đã được thực hiện hoặc trong trường hợp những Nghiên cứu phát triển đã được thực hiện tuân theo đúng bản Hướng dẫn này, và không cần phải làm thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội nữa. Các kết quả của EIA v.v. sẽ được lồng ghép vào nội dung của các Nghiên cứu B/D. JICA sẽ công bố các báo cáo Nghiên cứu B/D một cách sớm nhất sau khi hoàn thành trên trang web, trong thư viện của JICA và các văn phòng tại nước sở tại.
3. Khi cần thiết phải thực hiện các Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội do EIA hoặc các biện pháp khác không được thực hiện một cách đầy đủ, JICA sẽ cử thành viên về Xem xét tác động môi trường và xã hội để xác định phạm vi thực hiện Nghiên cứu tác động môi trường và xã hội thông qua các nghiên cứu tiền dự án hoặc các biện pháp khác. Cụ thể là JICA sẽ chuẩn bị TOR cho Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, trong đó bao gồm việc tìm hiểu nhu cầu phát triển, các tác động cần được đánh giá, phương pháp nghiên cứu, phân tích các phương án thay thế kể cả trường hợp “không thực hiện dự án”, lịch trình v.v. JICA cũng sẽ thảo luận để thỏa thuận với chính phủ nhận viện trợ về bản TOR này.

4. Tuân theo nội dung của TOR, JICA sẽ tiến hành Xem xét tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE). Sau khi hoàn thành Xem xét tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE), JICA sẽ thực hiện phân loại dự án lần hai. Đối với các nghiên cứu được phân loại lại thành loại A, JICA sẽ khuyến nghị lên Bộ ngoại giao Nhật Bản những biện pháp xử lý như là tiến hành Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội bằng loại hình Nghiên cứu phát triển hoặc loại hình khác theo đúng quy trình đã được nêu lên ở mục 3.3 của bản Hướng dẫn này, hoặc khuyến nghị đình chỉ nghiên cứu. Đối với những nghiên cứu lại được phân loại B, JICA sẽ lồng ghép các kết quả của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội vào nội dung của các báo cáo Nghiên cứu B/D và sẽ công bố báo cáo trong thời gian sớm nhất sau khi hoàn thành. Đối với những nghiên cứu được phân loại thành loại C, JICA sẽ chấm dứt những hoạt động về Xem xét tác động môi trường và xã hội.
5. JICA sẽ công bố kết quả của các nghiên cứu trên trang web, tại thư viện của JICA và các văn phòng ở nước sở tại.

3.6 Dự án hợp tác kỹ thuật

3.6.1 Dự án hợp tác kỹ thuật loại A

1. JICA sẽ tiến hành nghiên cứu tiền dự án và cử các thành viên về Xem xét tác động môi trường và xã hội tham gia. JICA sẽ xác nhận tình hình thực hiện và nội dung của EIA, xem EIA có đạt được các yêu cầu của bản Hướng dẫn này hay không và có cần phải thực hiện thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội hay không. JICA sẽ công bố kết quả của các nghiên cứu tiền dự án nói trên một cách sớm nhất trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
2. Trong trường hợp EIA đã được thực hiện hoặc trong trường hợp những Nghiên cứu phát triển đã được thực hiện tuân theo đúng bản Hướng dẫn này, và không cần phải làm thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội nữa, JICA sẽ ký vào biên bản thảo luận (R/D) trong đó qui định các hạng mục mà hai bên phải thực hiện liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội và kiểm tra giám sát. JICA sẽ nhanh chóng công bố R/D và các thông tin về Xem xét tác động môi trường và xã hội trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
3. Trong trường hợp cần phải thực hiện nghiên cứu mới về tác động môi trường và xã hội do EIA đã không được thực hiện một cách đầy đủ hoặc do lý do nào khác, JICA sẽ khuyến nghị Bộ ngoại giao Nhật Bản thực hiện những biện pháp thích hợp, như tiến hành Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội bằng loại hình Nghiên cứu phát triển hoặc các biện pháp khác.
4. JICA sẽ xác nhận các kết quả kiểm tra giám sát do chính phủ nhận viện trợ thực hiện trong thời gian thực hiện dự án hợp tác. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, JICA sẽ trực tiếp thực hiện việc giám sát. JICA sẽ nhanh chóng công bố những kết quả giám sát này sau khi thực hiện, trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
5. Sau khi hoàn thành dự án hợp tác, JICA sẽ đánh giá xem những tác động đến môi trường và xã hội có thực sự phù hợp với nội dung đã được dự đoán trong EIA hoặc trong Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội hay không, đồng thời đánh giá hiệu quả của những biện pháp giảm nhẹ đã được áp dụng. JICA sẽ nhanh chóng công bố những kết quả đánh giá sau khi hoàn thành, trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.

3.6.2 Dự án hợp tác kỹ thuật loại B

1. JICA sẽ tiến hành nghiên cứu tiền dự án và cử các thành viên về Xem xét tác động môi trường và xã hội tham gia. JICA sẽ xác nhận tình hình thực hiện và nội dung của EIA, xem EIA có đạt được các yêu cầu của bản Hướng dẫn này hay không và có cần phải thực hiện thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội hay không. JICA sẽ công bố kết quả của các nghiên cứu tiền dự án nói trên một cách sớm nhất trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
2. Trong trường hợp EIA đã được thực hiện hoặc trong trường hợp những Nghiên cứu phát triển đã được thực hiện tuân theo đúng bản Hướng dẫn này, và không cần phải làm thêm Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội nữa, JICA sẽ ký vào biên bản thảo luận (R/D) trong đó qui định các hạng mục mà hai bên phải thực hiện liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội và kiểm tra giám sát. Dự án hợp tác sẽ được lập kế hoạch và thực hiện dựa trên kết quả đánh giá tác động môi trường và các hoạt động khác. JICA sẽ nhanh chóng thông báo R/D và thông tin về môi trường và xã hội trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
3. JICA sẽ xác nhận các kết quả kiểm tra giám sát do chính phủ nhận viện trợ thực hiện trong thời gian thực hiện dự án hợp tác. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, JICA sẽ trực tiếp thực hiện việc giám sát. JICA sẽ nhanh chóng công bố những kết quả giám sát này sau khi thực hiện, trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
4. Khi phát hiện thấy bất kỳ một tác động nào đến môi trường và xã hội trong khi thực hiện dự án hợp tác, JICA sẽ phối hợp với chính phủ nhận viện trợ thực hiện những biện pháp cần thiết.
5. Sau khi hoàn thành dự án hợp tác, JICA sẽ đánh giá xem những tác động đến môi trường và xã hội có thực sự phù hợp với nội dung đã được dự đoán trong Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội hay không, đồng thời đánh giá hiệu quả của những biện pháp giảm nhẹ đã được áp dụng. JICA sẽ nhanh chóng công bố những kết quả đánh giá sau khi hoàn thành, trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
6. Khi cần thiết phải thực hiện EIA do EIA hoặc các biện pháp khác đã không được thực hiện, JICA sẽ thực hiện xác định phạm vi và chuẩn bị TOR cho Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội, trong đó bao gồm các tác động cần được đánh giá, phương pháp nghiên cứu, phân tích các phương án thay thế kể cả trường hợp “không thực hiện dự án”, lịch trình v.v. và thảo luận để thỏa thuận với chính phủ nhận viện trợ về bản TOR này.
7. Tuân theo nội dung của TOR, JICA sẽ hợp tác với chính phủ nước nhận viện trợ tiến hành Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE). Sau khi hoàn thành Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội ở Cấp độ kiểm tra sơ bộ tác động môi trường (IEE), JICA sẽ thực hiện phân loại dự án lần hai. Đối với các dự án được phân loại lại thành loại A, JICA sẽ khuyến nghị lên Bộ ngoại giao Nhật Bản những biện pháp xử lý thích hợp như là tiến hành Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội bằng loại hình Nghiên cứu phát triển hoặc loại hình khác, hoặc khuyến nghị đình chỉ dự án. Đối với những dự án được phân lại thành loại C, JICA sẽ chấm dứt những hoạt động về Xem xét tác động môi trường và xã hội. Kết quả nghiên cứu nói trên sẽ được công bố trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
8. Đối với những dự án lại được phân loại B, JICA sẽ lồng ghép các kết quả nghiên cứu vào nội dung của R/D. JICA sẽ ký R/D trong đó có mô tả những hạng mục mà đôi bên phải thực hiện trong giám sát kiểm tra và thực hiện Xem xét tác động môi trường và xã hội dựa trên kết quả Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội. JICA sẽ công bố R/D và thông

tin về Xem xét tác động môi trường và xã hội trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.

3.6.3 Kiểm tra giám sát

1. Đối với các dự án hợp tác kỹ thuật được phân loại A và B, để xác nhận chắc chắn rằng việc Xem xét tác động môi trường và xã hội được thực hiện đầy đủ, JICA sẽ thông qua các cơ quan thực thi của chính phủ nhận viện trợ xác nhận các kết quả kiểm tra giám sát đối với những hạng mục tác động có tính chất quan trọng đối với môi trường và xã hội. Khi cần thiết, JICA sẽ trực tiếp tự khảo sát sau khi đã thảo luận với chính phủ nhận viện trợ.
2. Khi những đối tượng thứ ba có ý kiến cụ thể phê bình về việc những tác động đến môi trường và xã hội chưa được xử lý một cách đầy đủ, JICA sẽ chuyển những nhận xét đó tới chính phủ nhận viện trợ và tác động để họ thực hiện những biện pháp thích hợp. Khi đơn vị thực thi dự án xử lý những vấn đề được nêu, JICA sẽ xác nhận xem họ có khảo sát kỹ vấn đề được nêu, phân tích các biện pháp xử lý và phản ánh vào kế hoạch dự án thông qua một quá trình minh bạch và có khả năng giải trình hay không.
3. Khi các cơ quan thực thi không có đủ năng lực để giám sát kiểm tra, JICA sẽ hỗ trợ về mặt giám sát kiểm tra thông qua các biện pháp phát triển nhân lực, giúp đào tạo một số kỹ năng v.v.

3.7 Các hoạt động sau Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội và hoạt động sau dự án

1. Trách nhiệm thẩm định EIA thuộc về các cơ quan hỗ trợ tài chính đối với trường hợp Nghiên cứu phát triển và thuộc về Bộ ngoại giao Nhật Bản đối với trường hợp dự án viện trợ không hoàn lại. Trước khi thẩm định, JICA sẽ tiến hành các hoạt động sau Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội để đảm bảo rằng kết quả của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội được lồng ghép vào EIA.
2. Tại các thời điểm thích hợp, JICA sẽ xác nhận việc các kết quả của Nghiên cứu về tác động môi trường và xã hội đã được lồng ghép một cách thích đáng vào EIA, kế hoạch tái định cư, các biện pháp giảm thiểu tác động v.v. và sẽ công bố công khai các kết quả xác nhận trên trang web, tại thư viện JICA và các văn phòng ở nước sở tại.
3. Nếu đối tượng thứ ba chỉ ra những tác động ngoài dự kiến đối với môi trường xã hội sau khi kết thúc dự án hợp tác, nếu cần thiết JICA sẽ tiến hành khảo sát thực địa để tìm hiểu vấn đề và đề xuất khuyến nghị lên các cơ quan liên quan, đồng thời công bố công khai những khuyến nghị này.

PHỤ LỤC 1. CÁC YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ NHẬN VIỆN TRỢ

1. Các nguyên tắc cơ bản

1. Khi thực hiện các dự án, ngay từ giai đoạn lập kế hoạch dự án, cần phải khảo sát và phân tích càng sớm càng tốt các tác động đối với môi trường và xã hội do dự án mang lại, phân tích các phương án thay thế và các biện pháp giảm thiểu để tránh hoặc giảm tối đa những tác động này, và phải lồng ghép những kết quả phân tích đó vào kế hoạch dự án.
2. Những phân tích nói trên cần nỗ lực tối đa để đánh giá một cách định lượng những chi phí và lợi ích về mặt môi trường và xã hội, bên cạnh đó còn cần có thêm những đánh giá định tính, sao cho có thể đánh giá một cách hài hòa các mặt kinh tế, tài chính, thể chế, xã hội và kỹ thuật của dự án.
3. Các kết quả phân tích về Xem xét tác động môi trường và xã hội, bao gồm các phương án thay thế và biện pháp giảm thiểu, cần phải được ghi lại thành một văn bản riêng hay là một phần của các văn bản khác. Đối với các dự án có thể có tác động nghiêm trọng cần phải lập riêng báo cáo đánh giá tác động môi trường.
4. Đối với những dự án có nguy cơ gây ra tác động đặc biệt nghiêm trọng hay có nguy cơ tranh cãi cao, nếu cần thiết nên thành lập một hội đồng gồm các chuyên gia và tham khảo ý kiến của họ nhằm tăng khả năng giải trình.

2. Phân tích các biện pháp xử lý

1. Cần phải phân tích nhiều phương án thay thế nhằm xác định một phương án tốt hơn về mặt tác động môi trường và xã hội, tránh hoặc giảm tối đa những tác động có hại từ dự án. Khi phân tích các phương án, trước hết cần ưu tiên phương án tránh được những tác động, và khi không thể tránh thì mới xem xét đến việc giảm nhẹ, tối thiểu hóa các tác động. Chỉ phân tích các biện pháp đền bù nếu vẫn không thể tránh được các tác động mặc dù đã thực hiện những biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ hoặc tối thiểu hóa.
2. Cần phải hoạch định kế hoạch và thể chế thích hợp về kiểm tra giám sát, xây dựng chế độ chính sách v.v. trong giai đoạn thực hiện dự án, đồng thời cần phải lập kế hoạch về chi phí và phương pháp khảo sát để thực hiện những kế hoạch trên.

3. Phạm vi của những tác động cần được đánh giá

1. Những hạng mục ảnh hưởng cần được khảo sát, đánh giá khi Xem xét tác động môi trường và xã hội bao gồm các tác động đến sức khỏe và sự an toàn của con người và môi trường tự nhiên (gồm cả những tác động đến môi trường ở qui mô toàn cầu hay qui mô đa quốc gia), thông qua không khí, nước, đất, chất thải, tai nạn, việc sử dụng nước, hiệu ứng nhà kính, hệ sinh thái, sự đa dạng sinh học v.v. Bên cạnh đó còn bao gồm cả những tác động về mặt xã hội được liệt kê dưới đây: di chuyển dân số bao gồm cả tái định cư bắt buộc, kinh tế địa phương như việc làm và sinh kế, việc sử dụng đất và các nguồn tài nguyên của địa phương, cơ cấu của xã hội ví dụ như các qui ước xã hội và các cơ quan địa phương nơi ban hành quyết định, cơ sở hạ tầng xã hội hiện có và các dịch vụ công, những nhóm người dễ bị tác động như người nghèo và dân bản địa, sự phân bố quyền lợi và thiệt hại, tính bình đẳng trong quá trình phát triển, bình đẳng giới, quyền trẻ em, di sản văn hóa, đối lập quyền lợi giữa các địa phương, các bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS v.v.
2. Ngoài những tác động trực tiếp và trước mắt của các dự án, những tác động mang tính gián tiếp, thứ cấp và tích lũy trong một phạm vi hợp lý cũng cần được quan tâm khi Xem

xét tác động môi trường và xã hội. Bên cạnh đó, cũng nên xem xét những tác động trong suốt chu kỳ thực hiện dự án.

4. Việc tuân thủ pháp luật, các tiêu chuẩn và các kế hoạch

1. Các dự án phải tuân thủ pháp luật và các tiêu chuẩn liên quan đến việc Xem xét tác động môi trường và xã hội do chính phủ (bao gồm cả chính phủ trung ương và địa phương) của nơi thực thi dự án lập ra. Bên cạnh đó, các dự án cũng cần phải tuân theo các chính sách về Xem xét tác động môi trường và xã hội do chính phủ của nơi thực thi dự án lập ra.
2. Về nguyên tắc, các dự án phải được thực hiện bên ngoài khu vực bảo tồn thiên nhiên hay khu vực bảo tồn di sản văn hóa được quy định bởi pháp luật hoặc các sắc lệnh của chính phủ (không kể các dự án có mục tiêu cơ bản là cải thiện và phục hồi những khu vực bảo tồn đó). Các dự án cũng không được phép gây ra những tác động nghiêm trọng đến các khu vực bảo tồn nói trên.

5. Sự đồng thuận của xã hội

1. Các dự án phải được điều phối một cách thỏa đáng để đạt được sự đồng thuận của xã hội tại đất nước và địa phương nơi dự án sẽ được thực thi. Đặc biệt, đối với những dự án có nguy cơ gây tác hại lớn đến môi trường, ngay từ giai đoạn đầu khi chuẩn bị phân tích các phương án thay thế trong kế hoạch của dự án, cần phải thực hiện đầy đủ việc tham khảo ý kiến những đối tượng liên quan ở địa phương, chẳng hạn như dân cư địa phương v.v. sau khi đã công khai thông tin. Kết quả của việc thăm dò ý kiến cần phải được đưa vào kế hoạch của dự án.
2. Trên cơ sở lưu ý rằng những nhóm xã hội dễ bị tổn thương gồm phụ nữ, trẻ em, người già, người nghèo, dân tộc thiểu số v.v., nhìn chung vừa dễ bị ảnh hưởng do nhiều loại tác động về môi trường và xã hội, vừa có ít cơ hội tham gia vào quá trình hình thành quyết định trong xã hội, vì thế cần phải quan tâm một cách thích đáng.

6. Tái định cư bắt buộc

1. Cần phải phân tích tất cả mọi phương án để tránh việc tái định cư bắt buộc và sự mất mát sinh kế. Sau khi đã phân tích nhưng vẫn không tránh được, thì phải áp dụng những biện pháp có hiệu quả để giảm tới đa mức độ tác động và đền bù trên cơ sở được sự chấp thuận của những người dân bị ảnh hưởng.
2. Những người phải tái định cư bắt buộc và những người bị mất sinh kế phải được cơ quan thực hiện dự án v.v. đền bù, hỗ trợ một cách thỏa đáng và kịp thời. Cơ quan thực hiện dự án phải cố gắng hết sức sao cho những người bị tái định cư bắt buộc cải thiện được mức sống, cơ hội thu nhập và trình độ sản xuất, hoặc ít nhất phải giúp họ phục hồi được mức độ trước dự án. Các biện pháp có thể bao gồm: bồi thường bằng đất và tiền (đối với trường hợp thiệt hại về đất và tài sản), hỗ trợ bằng những sinh kế thay thế có tính bền vững, hỗ trợ chi phí cần thiết cho việc di chuyển chỗ ở, hỗ trợ chi phí cần thiết cho việc tái thiết cộng đồng tại nơi tái định cư mới.
3. Phải thúc đẩy sự tham gia của những cá nhân và cộng đồng bị ảnh hưởng vào quá trình lập kế hoạch, thực hiện, giám sát các biện pháp liên quan đến tái định cư bắt buộc và sự mất mát sinh kế.

7. Những người bản xứ

Khi các dự án có thể có những tác động có hại đến người bản xứ, tất cả quyền lợi của họ liên quan đến đất đai, các nguồn tài nguyên phải được tôn trọng theo tinh thần của các

tuyên ngôn và hiệp ước quốc tế. Nhất thiết phải nỗ lực để đạt được sự đồng thuận của người bản xứ sau đã cung cấp đầy đủ thông tin cho họ.

8. Kiểm tra giám sát

1. Trong khi đang thực hiện các dự án, cơ quan thực hiện dự án nên theo dõi xem các tình huống khó lường trước có xảy ra không, nắm bắt tình hình thực hiện và hiệu quả của những biện pháp giảm thiểu đã được lập kế hoạch từ trước, trên cơ sở đó tiến hành những biện pháp thích hợp.
2. Trong trường hợp mà việc giám sát đầy đủ là không thể thiếu được để có thể thực hiện thích đáng việc Xem xét tác động môi trường và xã hội - ví dụ như những dự án cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu sau khi giám sát được hiệu quả - cần phải đảm bảo rằng kế hoạch dự án có bao gồm kế hoạch kiểm tra giám sát, đồng thời kế hoạch kiểm tra giám sát phải đảm bảo có tính khả thi.
3. Nên công bố công khai kết quả kiểm tra giám sát dự án tới tất cả các những đối tượng liên quan ở địa phương.
4. Khi thành phần thứ ba có kiến nghị cụ thể rằng việc Xem xét tác động môi trường và xã hội chưa được thực hiện đầy đủ, nên tổ chức những diễn đàn có sự tham gia của các đối tượng liên quan đến dự án để thảo luận, phân tích những biện pháp xử lý dựa trên cơ sở thông tin đầy đủ công khai, và nên đạt được sự đồng thuận về những thủ tục để giải quyết các vướng mắc.

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC MINH HỌA CÁC TÍNH CHẤT, CÁC NGÀNH DỄ GÂY TÁC ĐỘNG VÀ CÁC ĐỊA BÀN DỄ CHỊU TÁC ĐỘNG

Các tính chất, các ngành, các địa bàn được nêu trong danh mục dưới đây là những ví dụ có khả năng gây ra tác động có hại đáng kể về môi trường và xã hội. Tuy nhiên, việc phân loại từng dự án cụ thể phải căn cứ trên nội dung của dự án và phải được phán đoán dựa trên tiêu chuẩn ghi trong mục 2.5 “Dự án nhóm A” của bản Hướng dẫn này. Vì thế, các dự án có khả năng gây những tác động có hại đáng kể đến môi trường và xã hội sẽ được xếp loại A ngay cả khi nó không nằm trong danh mục các tính chất, các ngành, các địa bàn nhạy cảm nêu trong danh sách này.

1. Danh mục minh họa cho những ngành dễ gây tác động

- (1) Phát triển khai thác mỏ
- (2) Phát triển công nghiệp
- (3) Nhà máy nhiệt điện (bao gồm cả nhà máy địa nhiệt điện)
- (4) Nhà máy thủy điện, đập và các hồ chứa nước
- (5) Kiểm soát sông và đập chắn cát sỏi
- (6) Đường dây phân phối và tải điện
- (7) Đường bộ, đường sắt và cầu
- (8) Cảng hàng không
- (9) Cảng sông, biển
- (10) Cấp thoát nước và xử lý nước mưa, nước thải
- (11) Xử lý và tiêu hủy chất thải rắn
- (12) Nông nghiệp (trường hợp khai hoang, thủy lợi quy mô lớn)
- (13) Lâm nghiệp
- (14) Ngư nghiệp
- (15) Du lịch

2. Danh mục minh họa cho những tính chất dễ gây tác động

- (1) Tái định cư bắt buộc quy mô lớn
- (2) Bơm nước ngầm quy mô lớn
- (3) Khai hoang, phát triển đất và lấp sông, biển quy mô lớn
- (4) Khai thác gỗ quy mô lớn

3. Danh mục minh họa cho những địa bàn dễ chịu tác động

Gồm những địa bàn thuộc danh sách dưới đây hoặc vùng lân cận

- (1) Các công viên quốc gia, khu vực lựa chọn bảo tồn do quốc gia chỉ định (khu vực ven biển, các đầm, khu vực của người thiểu số, người bản xứ, di sản văn hóa v.v được do chính phủ quốc gia chỉ định) và những khu vực tương đương.

(2) Những địa bàn mà chính phủ trung ương và địa phương cho rằng cần có sự quan tâm đặc biệt

< Môi trường tự nhiên >

- Rừng nguyên sinh hay rừng nhiệt đới tự nhiên
- Môi trường sống có giá trị sinh thái quan trọng (san hô, đầm đước và vùng đất chịu ảnh hưởng của thủy triều, v.v.)
- Nơi cư trú của những loài quý hiếm cần được bảo vệ theo pháp luật của nước sở tại, các hiệp ước quốc tế, v.v.
- Những khu vực có nguy cơ nước mặn tràn ngược hay xói mòn đất với quy mô lớn
- Những khu vực có dấu hiệu rõ rệt sẽ bị sa mạc hóa

< Môi trường xã hội >

- Những khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử và khảo cổ độc nhất vô nhị
- Nơi cư trú của các dân tộc thiểu số, người bản xứ hay dân du mục có cách sống truyền thống hoặc những vùng có giá trị xã hội đặc biệt

PHỤ LỤC 3. MẪU PHÂN LOẠI DỰ ÁN (SCREENING FORMAT)

Tên dự án: _____

Tên cơ quan thực hiện: _____

Tên, chức vụ, cơ quan của người chịu trách nhiệm; tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan

Tên: _____

Chức vụ: _____

Tổ chức/cơ quan: _____

Tel: _____

Fax: _____

Email: _____

Ngày: _____

Chữ ký: _____

CÁC HẠNG MỤC CẦN KIỂM TRA

Mục 1: Địa điểm thực hiện dự án

Mục 2: Đề cương của dự án

2-1 Dự án có thuộc những lĩnh vực sau đây không?

- Có Không

Nếu có, xin hãy đánh dấu vào những mục tương ứng:

- Phát triển khai mỏ
- Phát triển công nghiệp
- Nhà máy nhiệt điện (bao gồm cả nhà máy địa nhiệt điện)
- Nhà máy thủy điện, đập và hồ chứa nước
- Công trình song, đập chắn cát
- Đường dây truyền tải, phân phối điện
- Đường bộ, đường sắt và cầu
- Cảng hàng không
- Cảng sông, biển
- Cấp thoát nước và xử lý nước thải
- Phân loại xử lý chất thải rắn
- Nông nghiệp (những công trình liên quan đến khai hoang, tưới tiêu qui mô lớn)
- Lâm nghiệp
- Ngư nghiệp
- Du lịch

2-2 Dự án có khả năng bao gồm một trong những nội dung sau đây không?

- Có Không

Nếu có, xin hãy đánh dấu vào những mục mà dự án có:

- Tái định cư bắt buộc với qui mô lớn (quy mô: _____ người, _____ hộ)
- Bơm nước ngầm qui mô lớn (quy mô: _____ m³/năm)
- Khai hoang, lấn biển, lấp nền với qui mô lớn (quy mô: _____ ha)
- Khai thác gỗ qui mô lớn (quy mô: _____ ha)

2-3 Mô tả dự án (quy mô và các thông tin cơ bản)

(_____)
(_____)
(_____)
(_____)
(_____)
(_____)
(_____)

2-4 Đã xác nhận tính cần thiết của dự án như thế nào ?

Dự án có phù hợp với chương trình/chính sách ở cấp cao hơn không ?

- Có: xin hãy ghi tên của chương trình/chính sách đó.
(_____)
- Không

2-5 Có xem xét đến các phương án thay thế trước khi đề xuất dự án không?

- Có: xin hãy mô tả khái quát những phương án thay thế
(_____)
- Không

2-6 Có tổ chức các cuộc họp với những đối tượng liên quan để xác nhận tính cần thiết của dự án trước khi đề xuất dự án không?

- Đã tổ chức Không tổ chức

Nếu có, xin hãy đánh dấu những đối tượng liên quan đã tham dự họp:

- Cơ quan hành chính
- Cư dân địa phương
- Tổ chức phi chính phủ
- Những đối tượng khác: (_____)

Mục 3:

Đây là dự án mới hay là dự án đang được thực hiện? Nếu là dự án đang được thực hiện, các bạn có nhận được những lời phàn nàn gay gắt từ những người dân địa phương không?

- Dự án mới Đang thực hiện (có bị phàn nàn) Đang thực hiện (không bị phàn nàn)
- Loại khác (_____)

Mục 4:

Tên của các luật hoặc các hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường:

(_____)

Hệ thống pháp luật của nước sở tại có yêu cầu thực hiện các đánh giá về tác động môi trường (EIA, IEE) đối với dự án này không?

- Có Không

Nếu có, xin hãy đánh dấu vào các mục tương ứng:

- Chỉ yêu cầu IEE (đã thực hiện, đang thực hiện, có kế hoạch thực hiện)
- Yêu cầu cả IEE và EIA (đã thực hiện, đang thực hiện, có kế hoạch thực hiện)
- Chỉ yêu cầu EIA (đã thực hiện, đang thực hiện, có kế hoạch thực hiện)

Yêu cầu khác:

(_____

_____)

Mục 5:

Nếu đã thực hiện đánh giá tác động môi trường rồi, thì những kết quả đó đã được thẩm định, phê duyệt theo đúng chế độ pháp luật hiện hành chưa? Nếu đã được phê duyệt, xin ghi rõ ngày được phê duyệt và cơ quan phê duyệt.

Đã được phê duyệt (không cần điều kiện bổ sung)

Được phê duyệt (với điều kiện bổ sung)

Đang thẩm định

(Ngày duyệt: _____ cơ quan duyệt: _____)

Chưa bắt đầu quá trình thẩm định

Tình trạng khác (_____)

Mục 6:

Nếu dự án cần phải có một chứng chỉ liên quan đến môi trường xã hội ngoài nội dung đánh giá tác động môi trường EIA, xin hãy ghi rõ tên của chứng chỉ.

Đã được chứng chỉ Yêu cầu phải có chứng chỉ nhưng chưa có được

Tên của chứng chỉ: (_____)

Không cần chứng chỉ

Nội dung khác (_____)

Mục 7:

Có bất kỳ vùng nào sau đây ở ngay bên trong hay gần khu vực dự án không?

Có Không Không biết

Nếu có, xin hãy đánh dấu vào những mục tương ứng:

Công viên quốc gia, khu vực được bảo vệ theo chỉ định của chính phủ (vùng bờ biển, đầm, khu vực bảo tồn cho dân tộc ít người hay dân bản xứ, di sản văn hóa v.v.) và các khu vực tương tự

Rừng nguyên sinh, rừng nhiệt đới tự nhiên

Khu vực quan trọng về sinh thái (san hô, đầm đước, vùng lầy ven biển, ven cửa sông)

Nơi cư trú của những loài quý hiếm được bảo vệ theo luật pháp của nước bản địa hay các hiệp ước quốc tế

Có thể gây nhiễm mặn hay xói lở đất quy mô lớn

Những khu vực có xu hướng sa mạc hóa rõ rệt

Những khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, khảo cổ

Nơi sinh sống của những người dân tộc thiểu số, dân bản xứ hay dân du mục có phong cách sống truyền thống, hoặc những khu vực có giá trị xã hội đặc biệt

Mục 8:

Dự án có những tác động có hại đến môi trường và xã hội không?

- Có Không Không rõ

Lý do:

(

_____)

Mục 9:

Xin hãy đánh dấu vào những tác động về môi trường xã hội của dự án, và mô tả tóm tắt những tác động đó:

- Ô nhiễm không khí
- Ô nhiễm nước
- Ô nhiễm đất
- Chất thải rắn
- Tiếng ồn và rung
- Lún đất
- Mùi hôi
- Các đặc điểm địa lý, địa hình
- Các chất lỏng đọng
- Vùng sinh vật và hệ sinh thái
- Sử dụng nước
- Tai nạn
- Hiệu ứng nhà kính (global warming)
- Tái định cư bắt buộc
- Kinh tế địa phương như tình hình việc làm và sinh kế v.v.
- Sử dụng đất và các tài nguyên của địa phương
- Cơ cấu của xã hội ví dụ như các qui ước xã hội và cơ chế hình thành quyết định
- Cơ sở hạ tầng xã hội và các dịch vụ xã hội hiện có
- Tầng lớp nghèo khó, dân cư bản địa, dân tộc thiểu số
- Có sự chênh lệch về phí tổn và lợi ích
- Những xung đột địa phương về quyền lợi
- Vấn đề giới
- Các quyền trẻ em
- Di sản văn hóa
- Các bệnh lây như HIV/AIDS v.v.
- Vấn đề khác (_____)

Mô tả tóm tắt những tác động môi trường và xã hội của dự án:

(

_____)

Mục 10:

Việc công khai thông tin và các cuộc họp với những đối tượng liên quan

10-1 Nếu cần có những Xem xét về tác động trường và xã hội, cơ quan đề xuất dự án có đồng ý công khai thông tin và tổ chức các cuộc họp với những đối tượng liên quan, tuân theo bản Hướng dẫn của JICA không?

Có

Không

10-2 Nếu không, xin hãy nêu lý do

PHỤ LỤC 4: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI DỰ ÁN LOẠI A THUỘC DIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CHI TIẾT (D/D) TRỪ NHỮNG DỰ ÁN NGHIÊN CỨU D/D PHỐI HỢP VỚI JBIC

Khuôn khổ và mức độ chi tiết của EIA phải được quyết định sao cho tương ứng với những tác động mà dự án có thể gây ra. Báo cáo EIA cần phải bao gồm những nội dung sau đây (không nhất thiết phải theo thứ tự nêu dưới đây)

1. Tóm tắt

Trình bày một cách vắn tắt những kết quả quan trọng và các hoạt động được đề xuất.

2. Khuôn khổ về chính sách, pháp luật và hành chính

Trình bày về khuôn khổ chính sách, pháp luật và hành chính tại thời điểm lập báo cáo EIA.

3. Mô tả dự án

Nêu tóm tắt về dự án được đề xuất, bối cảnh địa lý, sinh thái, xã hội và thời gian. Đồng thời nêu tất cả những thông tin có khả năng trở nên cần thiết ở bên ngoài khuôn viên dự án (ví dụ: các đường ống dẫn, đường bộ tiếp cận, nhà máy điện, hệ thống cấp nước, nhà ở, và các cơ sở cất giữ sản phẩm và nguyên liệu). Phải nêu rõ nhu cầu thực hiện kế hoạch tái định cư hay kế hoạch phát triển xã hội. Thông thường có kèm theo bản đồ chi rõ khu vực có dự án và khu vực chịu ảnh hưởng của dự án.

4. Các thông tin cơ bản

Đánh giá đặc điểm của khu vực nghiên cứu và mô tả những điều kiện tự nhiên, sinh học và kinh tế xã hội, bao gồm tất cả những thay đổi dự tính sẽ xảy ra trước khi bắt đầu dự án. Ngoài ra, còn phải tính đến những hoạt động phát triển đang diễn ra hoặc đã được đề xuất trong khu vực dự án nhưng không trực tiếp liên quan đến dự án. Những thông tin nêu ở đây nên là những thông tin có liên quan đến việc đưa ra những quyết định về địa điểm của dự án, thiết kế, hoạt động và các biện pháp giảm thiểu. Phần này cũng cần nêu rõ mức độ chính xác, độ tin cậy và nguồn của các số liệu.

5. Tác động về môi trường

Dự đoán và đánh giá một cách định lượng đến mức tối đa tác động tiêu cực và tích cực mà dự án có thể đem lại. Cần xác định những biện pháp giảm thiểu và tất cả những tác động tiêu cực không thể giảm thiểu đối với môi trường. Tìm kiếm tất cả những cơ hội cải thiện môi trường. Cần nhận thức và đánh giá phạm vi và chất lượng của các số liệu có thể thu thập, đồng thời nhận thức và đánh giá tình trạng thiếu những dữ liệu quan trọng cũng như là mức độ không chắc chắn do là số liệu dự báo. Xác định rõ những vấn đề không cần phải quan tâm thêm nữa.

6. Phân tích các phương án thay thế

Chọn các phương án thay thế khả thi về mặt địa điểm, kỹ thuật, thiết kế và vận hành (bao gồm cả tình huống “không có dự án”), so sánh chúng một cách có hệ thống xét trên các mặt: tác động có thể gây ra đối với môi trường; khả năng giảm thiểu những tác động này; chi phí ban đầu và chi phí vận hành thường xuyên; sự phù hợp với các điều kiện địa phương; những yêu cầu về xây dựng thể chế, đào tạo và kiểm tra giám sát. Với mỗi phương án thay thế, cần phân tích định lượng tác động môi trường đến mức chi tiết nhất có thể, và kèm theo các

đánh giá kinh tế khi có thể. Nêu rõ lý do lựa chọn một phương án thiết kế dự án nào đó, trình bày lượng chất thải và giải trình tính chính đáng của các phương án ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm.

s

7. Kế hoạch quản lý môi trường (EMP)

Mô tả các biện pháp giảm nhẹ, kiểm tra giám sát và tăng cường thể chế sẽ được thực hiện trong quá trình xây dựng và vận hành để cân bằng, loại trừ hay giảm thiểu các tác động có hại đối với môi trường và xã hội đến mức độ cho phép.

8. Thảo luận

Ghi chép biên bản của các cuộc thảo luận, bao gồm cả các cuộc họp lấy ý kiến của những người bị ảnh hưởng, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền sau khi họ đã được cung cấp thông tin.

Ghi chú: Phần phụ lục này được xây dựng dựa theo Phụ lục B của Chính sách vận hành của Ngân hàng Thế giới – OP 4.01.